



ROSIÈRES ©



Cảm ơn bạn đã lựa chọn sản phẩm này. Chúng tôi tự hào cung cấp sản phẩm lý tưởng cho bạn và các thiết bị gia dụng hoàn chỉnh tốt nhất phục vụ cho sinh hoạt thường nhật của bạn.

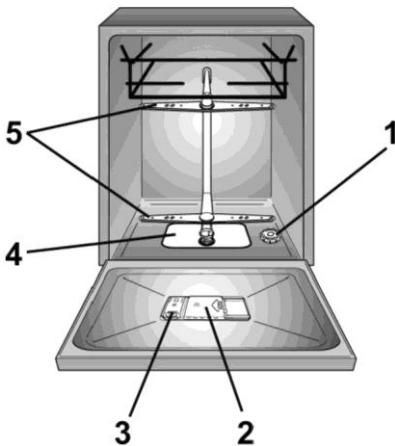
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng này để sử dụng thiết bị đúng cách và an toàn cũng như để biết về các mẹo hữu ích về bảo trì hiệu quả.



Chỉ sử dụng máy rửa bát sau khi đọc kỹ các hướng dẫn này. Chúng tôi khuyên bạn nên luôn giữ sách hướng dẫn này bên mình và trong tình trạng tốt để cho bất kỳ chủ sở hữu nào trong tương lai.

Vui lòng kiểm tra để đảm bảo rằng thiết bị được bàn giao kèm hướng dẫn sử dụng, chứng nhận bảo hành, địa chỉ trung tâm dịch vụ và nhãn tiết kiệm năng lượng. Mỗi sản phẩm được xác định bằng một mã gồm 16 chữ số duy nhất, còn được gọi là “số sê-ri”, in trên giấy chứng nhận bảo hành hoặc trên tấm sê-ri bên trong cửa, ở phía trên bên phải. Mã này là một loại thẻ ID dành riêng cho sản phẩm mà bạn sẽ cần dùng để đăng ký sản phẩm hoặc nếu bạn cần liên hệ với Trung tâm hỗ trợ kỹ thuật.

Hình A



Nội dung

1. **QUY TẮC AN TOÀN CHUNG**
2. **KẾT NỐI VỚI NGUỒN NƯỚC**
3. **NẠP MUỐI**
4. **ĐIỀU CHỈNH GIÒ TRÊN (CHỈ CÓ Ở MỘT SỐ MẪU MÁY)**
5. **CHO BÁT ĐĨA VÀO**
6. **THÔNG TIN CHO PHÒNG THỬ NGHIỆM**
7. **NẠP CHẤT TẨY RỬA**
8. **CÁC LOẠI CHẤT TẨY RỬA**
9. **NẠP CHẤT TRỢ TRÁNG**
10. **VỆ SINH BỘ LỌC**
11. **CÁC MẸO THIẾT THỰC**
12. **VỆ SINH VÀ BẢO TRÌ**
13. **MÔ TẢ BẢNG ĐIỀU KHIỂN**
14. **THÔNG SỐ KỸ THUẬT**
15. **LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH VÀ CÁC TÍNH NĂNG ĐẶC BIỆT**
16. **ĐIỀU KHIỂN TỪ XA (WI-FI)**
17. **CHÚ GIẢI CHƯƠNG TRÌNH**
18. **BỘ LÀM MỀM NƯỚC**
19. **KHẮC PHỤC SỰ CỐ VÀ BẢO HÀNH**
20. **ĐIỀU KIỆN MÔI TRƯỜNG**

1. QUY TẮC AN TOÀN CHUNG

- Thiết bị này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và các ứng dụng tương tự như:
 - Khu vực bếp nhân viên trong cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác;
 - Trang trại;
 - Bờ khách hàng trong khách sạn, nhà nghỉ và môi trường dân cư khác;
 - Môi trường phục vụ tại giường và bữa sáng đi kèm.

Bất kỳ việc sử dụng thiết bị cho mục đích nào khác ngoài môi trường hộ gia đình hoặc các chức năng thông thường của việc quản lý nhà cửa, như sử dụng trong thương mại bởi người dùng có chuyên môn hoặc đã qua đào tạo đều không thuộc các ứng dụng đã nêu trên. Tình trạng sử dụng thiết bị không phù hợp có thể làm giảm tuổi thọ của thiết bị và có thể làm mất hiệu lực bảo hành của nhà sản xuất. Bất kỳ hư hỏng nào đối với thiết bị hoặc các trường hợp hỏng hoặc mất mát phát sinh khác do sử dụng trong gia đình hoặc hộ gia đình không đúng mục đích (dù ở trong môi trường gia đình hoặc hộ gia đình) sẽ không được nhà sản xuất chấp nhận trong phạm vi pháp luật cho phép tối đa.

- **cho thị trường EU**
Người từ 8 tuổi trở lên, người có hạn chế về thể chất, giác quan, tinh thần cũng như người chưa có kinh nghiệm hoặc kiến thức về sản phẩm có thể sử dụng thiết bị này chỉ khi được giám sát hoặc có hướng dẫn về vận hành thiết bị, trong khuôn khổ an toàn cũng như ý thức được về các mối nguy tiềm ẩn.
- **dành cho các thị trường ngoài EU**
Thiết bị này không dành cho những người (bao gồm cả trẻ em) bị suy giảm khả năng về thể chất, giác quan, tinh thần, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị bởi một người có trách nhiệm bảo đảm an toàn.
- Trẻ em cần được giám sát để đảm bảo không nghịch thiết bị.
- Để xa tầm tay trẻ em dưới 3 tuổi trừ khi có sự giám sát liên tục.
- Phải thay thế dây nguồn hỏng bằng Dây đặc biệt hoặc linh kiện có sẵn từ đơn vị sản xuất hoặc bảo dưỡng.
- Chỉ sử dụng các bộ ống mềm đi kèm với thiết bị để nối nguồn cấp nước (không sử dụng lại các bộ ống mềm cũ).
- Áp lực nước phải nằm trong khoảng từ 0,08 MPa đến 1 MPa.

- Đảm bảo các loại thảm không cản trở phần đế hoặc bất kỳ lỗ thông gió nào.
- Sau khi lắp đặt, phải đặt thiết bị ở vị trí mà người dùng có thể tiếp cận tới phích cắm.
- Không để cửa mở nằm ngang để tránh các mối nguy tiềm ẩn (ví dụ như vấp ngã).
- Để biết thêm thông tin về sản phẩm hoặc tham khảo bảng dữ liệu kỹ thuật, vui lòng tham khảo trang web của nhà sản xuất.
- Để biết số thiết lập vị trí tối đa, hãy xem bảng dữ liệu liên quan được đính kèm với sản phẩm.

Kết nối điện và hướng dẫn an toàn

- Các chi tiết kỹ thuật (điện áp nguồn và đầu vào nguồn) được chỉ thị trên bảng đánh giá sản phẩm.
- Đảm bảo rằng hệ thống điện được nối đất và tuân thủ tất cả các luật hiện hành, ổ cắm cũng phải tương thích với phích cắm của thiết bị.

Nhà sản xuất từ chối mọi trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại về người hoặc tài sản nào do máy không được nối đất.

- Đảm bảo rằng máy rửa bát không đề lên dây cáp điện.
- Không nên sử dụng bộ điều hợp, nhiều phích cắm và/hoặc dây cáp nối dài.



CẢNH BÁO:

Không được cấp điện cho thiết bị thông qua thiết bị chuyển mạch bên ngoài, chẳng hạn như bộ hẹn giờ hoặc kết nối với một mạch điện thường xuyên bật và tắt thông qua một tiện ích.


- Trước khi vệ sinh hoặc bảo trì máy rửa bát, hãy rút phích cắm của thiết bị và tắt nguồn cấp nước.
- Không kéo dây nguồn hoặc thiết bị để rút phích cắm của máy.



CẢNH BÁO:

Nước có thể đạt nhiệt độ rất cao trong chu kỳ rửa.

- Không để thiết bị tiếp xúc với các yếu tố thời tiết (mưa, nắng, v.v.).
- Máy rửa bát có thể lật nếu dựa hoặc ngồi lên phần cửa đang mở của máy.
- Khi di chuyển, không nhắc máy rửa bát bằng phần cửa; trong quá trình vận chuyển, không được dựa phần cửa vào xe đẩy. Chúng tôi khuyến nghị máy cần được nâng bởi hai người.
- Máy rửa bát được thiết kế cho các dụng cụ nhà bếp thông thường. Không được rửa các đồ vật bị nhiễm xăng, sơn, dính thép hoặc sắt, có hóa chất ăn mòn, axit hoặc kiềm trong máy rửa bát.
- Nếu đã lắp đặt thiết bị làm mềm nước tại nhà, không cần thêm muối vào thiết bị làm mềm nước bên trong máy rửa bát.
- Nếu thiết bị hỏng hoặc không hoạt động đúng cách, hãy tắt máy, ngắt nguồn cấp nước và không sửa chữa. Công việc sửa chữa chỉ nên được thực hiện bởi một đơn vị bảo dưỡng đã được phê duyệt và chỉ được lắp đặt các linh kiện thay thế chính hãng. Việc không tuân theo lời khuyên trên có thể gây hậu quả nghiêm trọng đối với sự an toàn của thiết bị.
- Nếu bạn cần di chuyển máy sau khi tháo bao bì, không cố nhắc máy từ phần đáy cửa. Mở nhẹ phần cửa và nhắc máy lên bằng cách giữ ở phía trên.

Bằng việc  chứng nhận sản phẩm này, chúng tôi xác nhận bằng trách nhiệm của mình, sản phẩm này tuân thủ đầy đủ tất cả các yêu cầu liên quan về an toàn, sức khỏe và môi trường theo luật pháp Châu Âu.



CẢNH BÁO:

Dao và các vật dụng khác có đầu nhọn phải được đặt vào giỏ với đầu nhọn hướng xuống dưới hoặc đặt nằm ngang.

Lắp đặt

- Lấy tất cả bộ phận của máy ra khỏi bao bì.



CẢNH BÁO:

Giữ vật liệu của bao bì xa trẻ em.

- Không lắp đặt hoặc sử dụng máy rửa bát nếu máy hỏng.
- Thực hiện theo các hướng dẫn đi kèm với sản phẩm.



CẢNH BÁO:

(chỉ dành cho các mẫu máy tích hợp sẵn và bán tích hợp)
Không kết nối máy rửa bát với nguồn điện lưới cho đến khi tất cả các thao tác lắp đặt đã được thực hiện theo “GHI CHÚ KỸ THUẬT LẮP ĐẶT” đi kèm sản phẩm.



CẢNH BÁO:

(chỉ dành cho các mẫu máy tích hợp sẵn và bán tích hợp)
Không kết nối máy rửa bát với nguồn điện lưới cho đến khi bảng điều khiển phía trước đã được lắp đặt hoàn chỉnh. Nếu không, vẫn có nguy cơ xảy ra sự cố điện.



CẢNH BÁO:

(chỉ dành cho các mẫu máy đặt sàn)
Nếu cần phải tháo phần mặt bếp để lắp đặt máy rửa bát trong ngăn bếp kiểu mô-đun, vui lòng liên hệ với Trung tâm hỗ trợ kỹ thuật được ủy quyền của chúng tôi.



CẢNH BÁO:

Đảm bảo trước khi bật máy lần đầu tiên, sản phẩm được lắp đặt ở vị trí nằm ngang so với chân đế có thể điều chỉnh. Kiểm tra vị trí nằm ngang bằng ống bọt nước

Thay thế ống mềm đầu vào

- Trong trường hợp bị hỏng, ống mềm phải được thay thế bằng phụ kiện thay thế chính hãng có sẵn từ nhà sản xuất hoặc trung tâm bảo dưỡng của nhà sản xuất.



CẢNH BÁO:

Chỉ sử dụng ống đầu vào đi kèm với thiết bị để nối với đường nước. Không được sử dụng lại ống đầu vào cũ.

Thiết bị chống tháo dỡ (chỉ có ở một số mẫu máy)

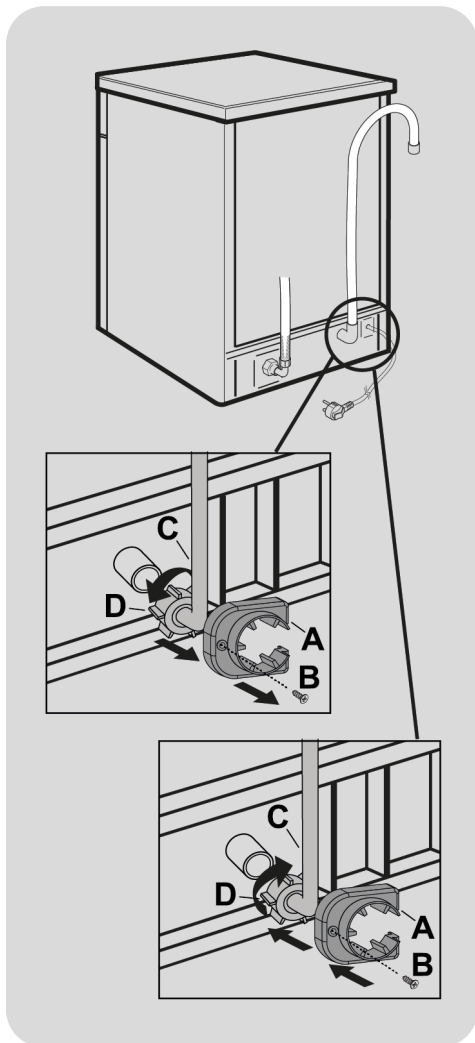
- Tháo thiết bị chống tháo dỡ (A) bằng cách tháo ốc cố định (B).
- Tháo ống đầu vào (C) bằng cách tháo đai ốc vòng (D).

- Kết nối ống đầu vào mới bằng cách vặn đai ốc vòng.
- Lắp thiết bị chống tháo dỡ, sau đó cố định bằng loại ốc được chỉ định.



CẢNH BÁO:

Đảm bảo rằng đai ốc vòng đã được vặn đúng cách và không rò nước.



2. KẾT NỐI VỚI NGUỒN NƯỚC

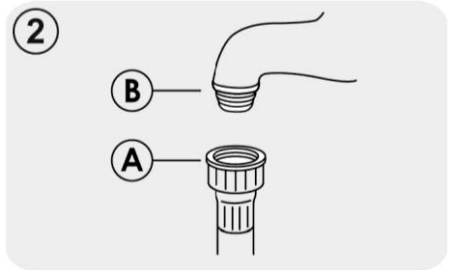
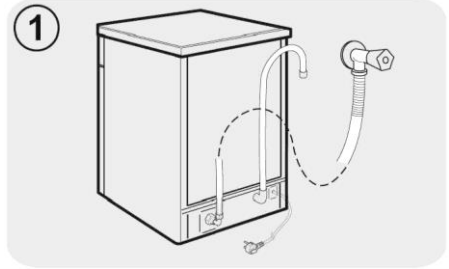
Thiết bị phải được kết nối với đường ống nước bằng bộ ống mới. Không nên sử dụng lại các bộ ống cũ.

- Các ống đầu vào và thoát nước có thể hướng sang trái hoặc phải.

Máy rửa bát có thể kết nối với nguồn nước lạnh hoặc nước nóng, miễn sao không nóng hơn 60°C.

- Áp lực nước phải nằm trong khoảng từ 0,08 MPa đến 0,1 MPa.
- Ống cấp nước phải nối với vòi để có thể ngắt nguồn cấp nước khi không sử dụng máy (**hình 1 B**).
- Máy rửa bát có đầu nối có ren 3/4" đi kèm (**hình 2**).
- Nối ống cấp nước "A" với vòi nước "B" bằng phụ kiện nối 3/4", đảm bảo đã siết chặt phụ kiện.
- Nếu cần thiết, ống đầu vào có thể kéo dài tới 2,5 m. Ống nối dài có sẵn tại Trung tâm dịch vụ hậu mãi.

- Nếu máy rửa bát nối với các đường ống mới hoặc với các đường ống đã không được sử dụng trong một thời gian dài, hãy xả nước qua trong vài phút trước khi nối ống cấp nước. Làm theo cách này sẽ không có cặn cát hoặc rỉ sét nào làm tắc nghẽn bộ lọc dòng nước vào.



Thiết bị an toàn thủy lực

Tất cả các máy rửa bát đều được trang bị thiết bị an toàn chống tràn, nếu nước vượt quá mức bình thường do trục trặc, thiết bị này sẽ tự động chặn dòng nước và/hoặc xả lượng nước dư thừa.

MỘT SỐ MẪU có thể có một hoặc nhiều tính năng sau:

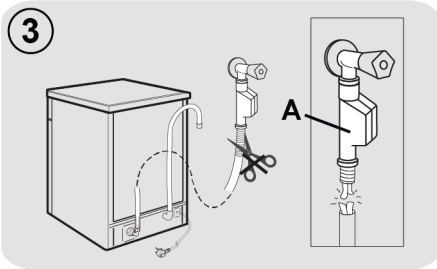
● CHỐNG THẨM (hình 3)

Hệ thống chống thấm nước dùng để cải thiện độ an toàn cho thiết bị của bạn. Hệ thống này ngăn chặn tình trạng ngập nước có thể xảy ra do sự cố máy móc hoặc do đường ống cao su bị nứt và đặc biệt là nứt đường ống cấp nước.

Cách hoạt động

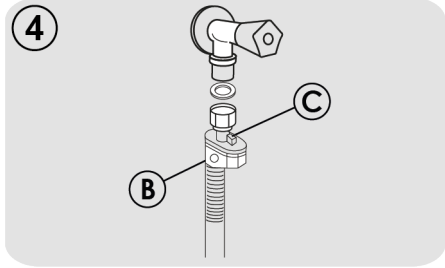
Một bể chứa nằm ở đế của thiết bị để hứng nước bị rò rỉ và vận hành một cảm biến kích hoạt một van dưới vòi nước và chống thấm nước, ngay cả khi vòi đang mở hoàn toàn.

Nếu **hộp "A"** chứa các bộ phận điện tử bị hỏng, rút phích cắm khỏi ổ cắm ngay lập tức. Để đảm bảo hệ thống an toàn hoạt động hoàn hảo, ống mềm nối với hộp "A" nên nối với vòi nước như **hình vẽ**. **Không nên** cắt ống mềm cấp nước do ống mềm cấp nước có chứa các phần tử hoạt động có điện. Nếu ống mềm không đủ dài để nối chuẩn thì phải thay ống mềm dài hơn. Bạn có thể mua ống mềm từ Trung tâm hỗ trợ kỹ thuật.



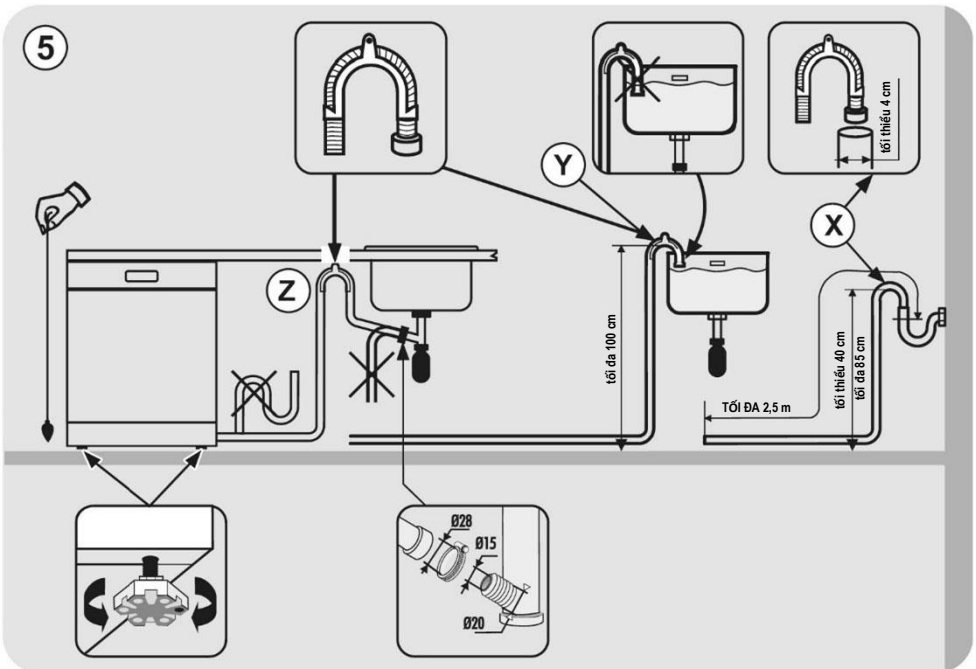
● CHẶN NƯỚC (hình 4):

Là thiết bị trên ống cấp nước, ngăn dòng nước chảy nếu ống xuống cấp; trong trường hợp này, một dấu đỏ sẽ xuất hiện trên cửa sổ "B" và cần phải thay thế ống. Để tháo đai ốc, hãy nhấn thiết bị khóa một chiều "C".



Nối ống mềm xả

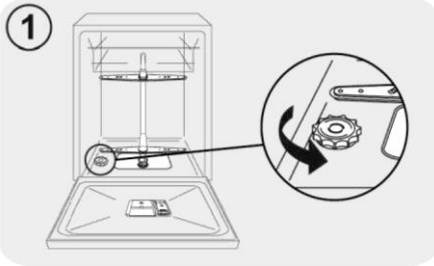
- Ống mềm xả phải xả vào ống đứng, đảm bảo rằng không có chỗ gấp khúc (**hình 5**).
- Ống đứng phải cao hơn mặt sàn ít nhất 40 cm và phải có đường kính trong ít nhất 4 cm.
- Bạn nên lắp một bẫy khí khử mùi (**hình 5X**). Nếu cần, ống mềm xả có thể kéo giãn tới 2,5 m, với điều kiện là phải ở độ cao tối đa 85 cm so với mặt sàn. Ống nối dài có sẵn tại Trung tâm dịch vụ hậu mãi.
- Bạn có thể móc ống mềm vào bên cạnh bồn rửa nhưng không được nhúng vào nước để tránh tình trạng nước bơm ngược trở lại máy khi đang hoạt động (**hình 5Y**).
- Khi lắp đặt thiết bị dưới mặt bếp, phải gắn kẹp ống mềm vào tường ở vị trí cao nhất có thể dưới mặt bếp (**hình 5Z**).
- Kiểm tra để chắc chắn rằng không có chỗ gấp khúc nào ở các đầu nạp và xả của ống mềm.



3. NẠP MUỐI

(Hình A “1”)

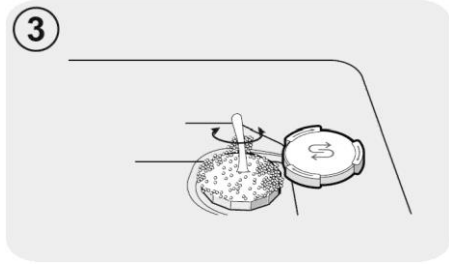
- Hiện tượng các vết trắng xuất hiện trên bát đĩa nói chung báo hiệu bạn cần đổ đầy ngăn chứa muối.
- Đáy máy có ngăn chứa muối tái nạp lại chất làm mềm.
- Điều cần lưu ý là chỉ sử dụng loại muối chuyên dụng cho máy rửa bát. Các loại muối khác chứa một lượng nhỏ các hạt không hòa tan mà trong một thời gian dài có thể ảnh hưởng và làm giảm hiệu suất của chất làm mềm.
- Để thêm muối, hãy tháo nắp ngăn chứa ở phía dưới và sau đó đổ đầy lại ngăn chứa.



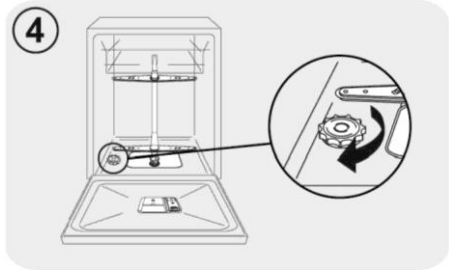
- Trong quá trình vận hành, một ít nước sẽ tràn vào; nhưng bạn có thể tiếp tục thêm muối cho đến khi đầy ngăn chứa. Khi ngăn chứa đầy, làm sạch sợi cặn muối và vận chuyển lại vòi.



* không bắt buộc



- Sau khi nạp muối, nên chạy một lần chu trình rửa hoàn chỉnh hoặc chương trình RỬA LẠNH.



Sau khi nạp muối, BẠN PHẢI chạy một chu trình rửa hoàn chỉnh, hoặc chương trình TRẮNG SƠ/RỬA LẠNH/RỬA LẠI.

- Ngăn định lượng muối có sức chứa từ 1 kg và để sử dụng thiết bị hiệu quả, bạn nên thỉnh thoảng đổ đầy lại ngăn định lượng muối.

**(Chỉ dành cho lần khởi động đầu tiên)
Khi sử dụng thiết bị lần đầu, sau khi đổ đầy ngăn chứa muối, bạn cần phải thêm nước cho đến khi ngăn chứa đầy.**

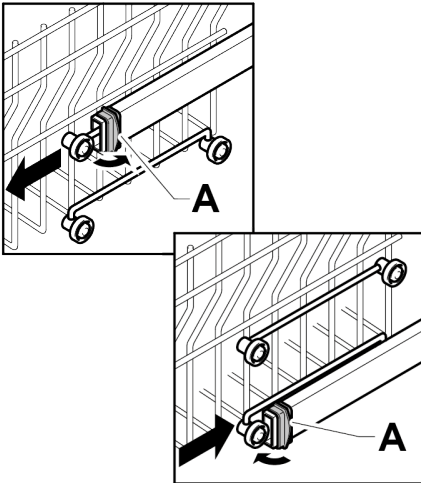
4. ĐIỀU CHỈNH GIỎ TRÊN (CHỈ CÓ Ở MỘT SỐ MẪU MÁY)

Loại “A”:

1. Xoay khối “A” phía trước ra ngoài;
2. Tháo và lắp lại giỏ ở vị trí trên;
3. Thay thế khối “A” vào vị trí ban đầu.

Theo quá trình vận hành này, bạn sẽ không thể sử dụng giá đỡ di động ở vị trí phía trên.

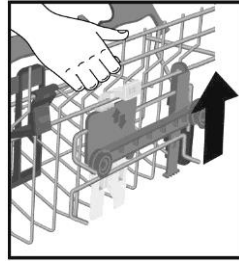
Loại “A”



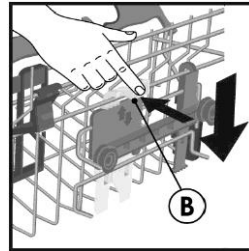
Loại “B”: (CHỈ DÀNH CHO CÁC MẪU DỄ BẮM)
Giỏ trên được trang bị hệ thống điều chỉnh độ cao.

Trong lần khởi động đầu tiên, giỏ trên có thể ở vị trí trên hoặc dưới. Đặt giỏ ở vị trí trên hoặc dưới, phù hợp với yêu cầu của tải như theo hướng dẫn đi kèm.

Để nhấc lên: nhấc bằng cách giữ giỏ ở hai bên, ngay khi ở vị trí đã nâng sau đó thả mà không cần phải sử dụng thêm lực vào cần đẩy.



Để hạ xuống: giữ giỏ hai bên, nhấn vào hai cần B ở bên cạnh giỏ rồi hạ xuống.



! CẢNH BÁO:

Chúng tôi khuyến nghị bạn nên điều chỉnh giỏ trước khi xếp bát đĩa vào.

! CẢNH BÁO:

Luôn giữ giỏ cho đến khi chạm đến điểm dừng.

! CẢNH BÁO:

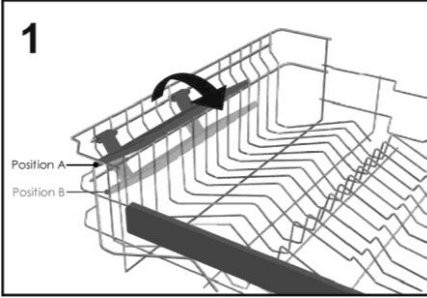
Không bao giờ nâng hoặc hạ giỏ chỉ bằng giữ một bên.

5. CHO BÁT ĐĨA VÀO

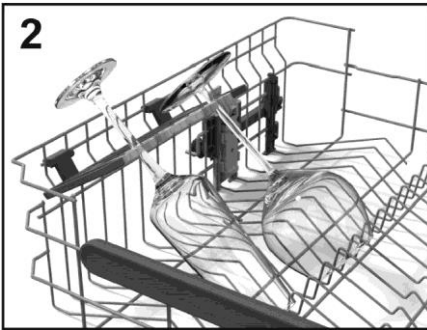
Sử dụng giỏ trên

Khay để chén (chỉ có ở một số mẫu máy)

Giỏ phía trên (hình 1) có giá đỡ di động móc vào tấm bên. Các giá đỡ di động này có thể để mở (A) để đặt cốc trà, cafe, dao dài và muối; hoặc ở vị trí thấp hơn (B) để giỏ trên có nhiều không gian hơn.



- Bạn có thể treo bộ thủy tinh dạng hình cốc trên đầu giá đỡ (hình 2).



Sử dụng giỏ trên

- Giỏ trên đã được thiết kế để mang lại tính linh hoạt tối đa trong quá trình sử dụng. Bạn có thể chất đầy các đĩa tráng miệng, cốc và ly vào giỏ trên nên bạn cần chốt lại để tránh tình trạng bị lật ngược vòi phun.

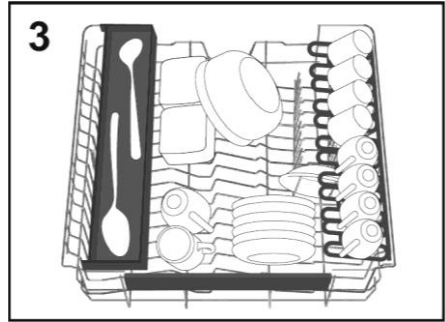
- Đặt các tấm lớn hơn hơi nghiêng về phía trước để đưa giỏ vào bên trong máy dễ dàng.



CẢNH BÁO:

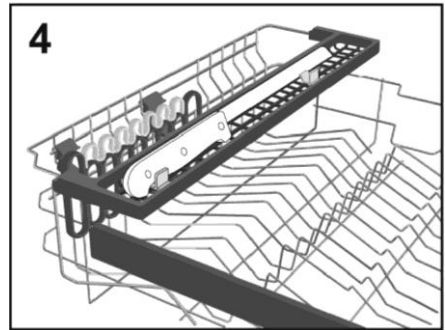
Sau khi cho giỏ vào, bạn cần đảm bảo rằng tay phun quay không va vào bát đĩa hoặc dụng cụ nhà bếp.

Lượng tải tiêu chuẩn hàng ngày được minh họa trong hình 3



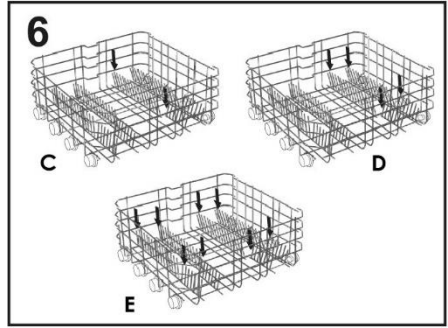
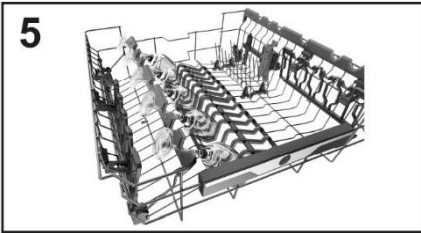
“Maxi-Ladle” (chỉ có ở một số mẫu máy)

Phụ kiện này (hình 4) dùng để cung cấp vị trí rửa tối ưu cho tất cả các vật dụng dài trong nhà bếp như dao bánh mì, muỗng lớn và nĩa.



“TOTAL CARE+”
(chỉ có ở một số mẫu máy)

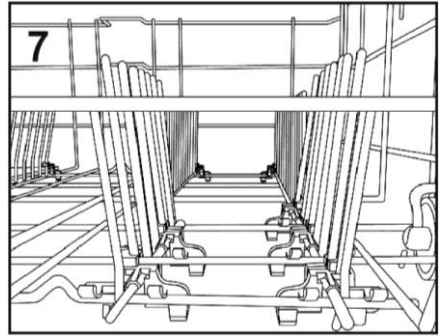
Total Care+ , đây là một bộ phụ kiện chăm sóc chuyên dụng đồ đất tiền như đồ pha lê, gốm sứ, ly rượu vang và nhiều hơn nữa: Giá đỡ kép chuyên dụng (trái và phải) ở giỏ trên, ngăn cách với khay để chén, giá đỡ có bề mặt cao su để bảo vệ các điểm tiếp xúc. Hơn nữa, còn có một đôi tấm bảo vệ làm bằng cao su ở khoảng sàn nơi thủy tinh tiếp xúc với giỏ, giúp tăng tối đa tính chăm sóc.



Có thể nâng/hạ các loại đĩa có kích thước hoặc hình dạng không theo tiêu chuẩn (**hình 7 và hình 8**) nhằm đảm bảo khả năng chứa linh hoạt.

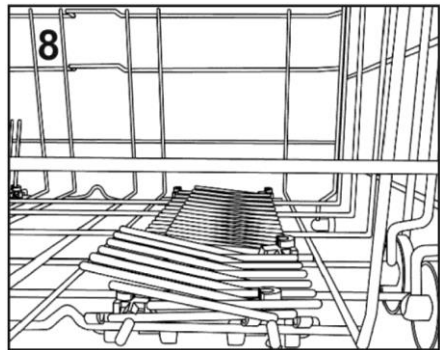
Sử dụng giỏ dưới

- Giỏ dưới chứa nồi, chảo, liễn, bát salad, nắp đậy, đĩa phục vụ, đĩa ăn tối và đĩa súp.
- Đồ dùng ăn uống nên được đặt theo cán hướng xuống trong ngăn nhựa chuyên dụng ở giỏ dưới (**hình 10-11**), đảm bảo rằng đồ dùng dao kéo không làm cản trở quá trình quay của tay phun hoặc quá trình mở ngăn chứa chất tẩy rửa.

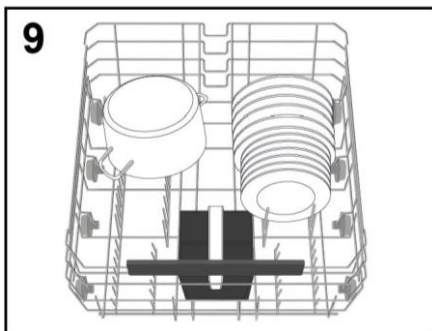


Giá đỡ có thể gấp lại
(chỉ có ở một số mẫu máy)

Ở giỏ dưới (**hình 6**) có thể có một số chân điều chỉnh (**C-D-E tùy thuộc vào từng mẫu**) giúp đảm bảo tối ưu tính ổn định cho bát đĩa.



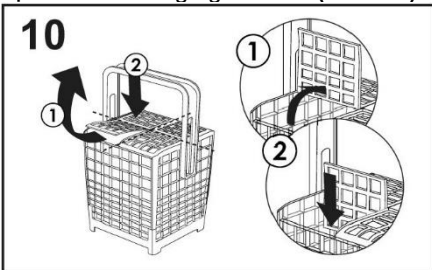
Trừ lượng tiêu chuẩn hàng ngày được thể hiện trong **hình 9**.



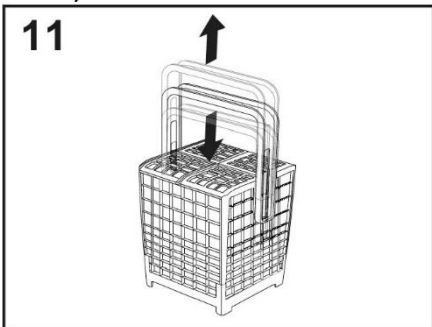
Việc sắp xếp bát đĩa hợp lý và đúng cách là điều kiện thiết yếu để có kết quả rửa bát tốt.

GIỎ DAO KÉO (chỉ có ở một số mẫu máy)

Giỏ dao kéo được thiết kế để chứa các loại dao kéo, ngoại trừ những loại có chiều dài gây cản trở vòi phun nước phía trên. Dao kéo phải được đặt trong các khoảng trống thích hợp của phần lưới phía trên để cho phép nước đi qua một cách tối ưu. Có thể tháo các lưới phía trên bằng cách nhấc chúng lên và trượt vào bên trong ngăn chứa (hình 10).



Bạn có thể điều chỉnh chiều cao của tay cầm giỏ dao kéo bằng cách kéo hoặc đẩy tay cầm (hình 11).



Ví dụ về vị trí của Giá để dao kéo được hiển thị trong hình 9.



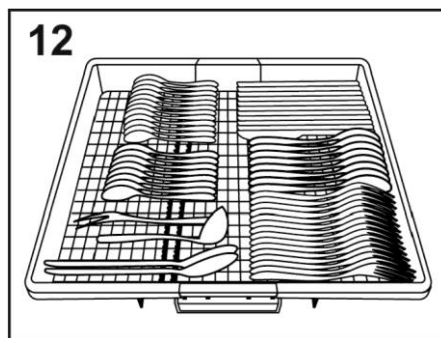
CẢNH BÁO:

Dao và các dụng cụ khác có đầu nhọn phải được đặt vào giỏ với đầu nhọn hướng xuống dưới hoặc đặt nằm ngang.

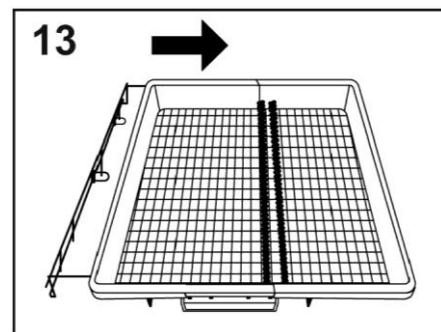
SỬ DỤNG GIỎ THỨ BA (chỉ có ở một số mẫu máy)

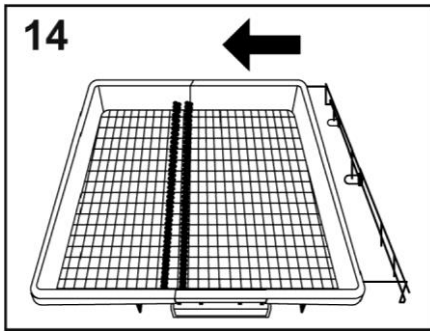
Sử dụng giỏ thứ ba để đựng dao kéo, như trong hình (hình 12).

Đặt dao với mặt cắt hướng xuống dưới.



Nếu cần, bạn có thể trượt hoặc tháo các giá bên của giỏ thứ ba (hình 13-14) để tạo thêm không gian trong giỏ trên đối với món đồ đất tiền như pha lê.





6. THÔNG TIN CHO PHÒNG THỬ NGHIỆM

Vui lòng gửi câu hỏi về các thông tin cần thiết để kiểm tra đối sánh và đo độ ồn theo tiêu chuẩn EN tới địa chỉ sau:

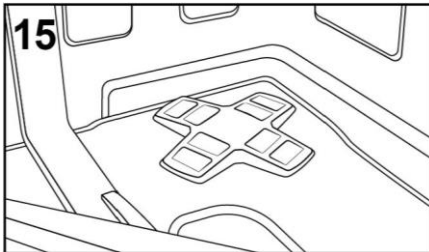
testinfo-dishwasher@candy.it

Trong yêu cầu, vui lòng ghi rõ tên mẫu và số hiệu của máy rửa bát (xem bảng đánh giá).

POWER WASH (chỉ có ở một số mẫu máy)

Trong một số chương trình (xem bảng chương trình), tay rửa thứ ba, được đặt ở dưới cùng của máy rửa bát **POWER WASH**, cũng sẽ được kích hoạt.

Tính năng này lý tưởng đối với việc làm sạch bát đĩa hoặc nồi dính nhiều dầu mỡ, đặt đồ bị bẩn trực tiếp vào trong giỏ ở phía trên tay phun **POWER WASH** (hình 15).



7. NẠP CHẤT TẮY RỬA

(Hình A “2”)

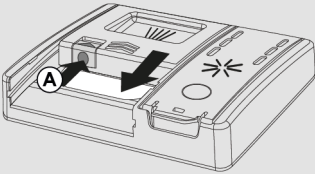
Chất tẩy rửa

Bạn cần chú ý sử dụng chất tẩy rửa chuyên dụng dành riêng cho máy rửa bát ở dạng bột, chất lỏng, gel hoặc viên nén.

Chất tẩy rửa không phù hợp (chẳng hạn như chất tẩy rửa thủ công) không chứa các thành phần thích hợp để sử dụng trong máy rửa bát và khiến máy rửa bát hoạt động sai lệch.

Đổ đầy ngăn chứa chất tẩy rửa

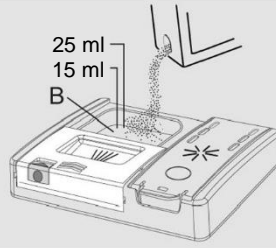
Ngăn chứa chất tẩy rửa nằm bên trong phần cửa (hình A “2”). Nếu cửa ngăn chứa đóng, để mở cửa, chỉ cần nhấn nút nhả (A): cửa luôn mở sau khi kết thúc mỗi chương trình rửa và sẵn sàng cho lần sử dụng tiếp theo.



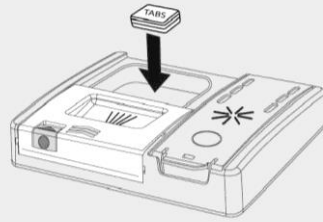
CẢNH BÁO:

Khi xếp đồ dùng vào giỏ phía dưới, vui lòng đảm bảo rằng đĩa hoặc các đồ dùng khác không cản trở ngăn định lượng chất tẩy rửa.

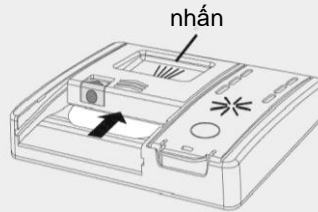
Lượng chất tẩy rửa cần sử dụng thay đổi tùy theo độ bẩn của bát đĩa và loại bát đĩa được rửa. Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng 20:30 g chất tẩy rửa trong phần rửa của ngăn chứa chất tẩy rửa (B).



Nếu bạn đang sử dụng viên tẩy rửa thì chỉ cần một viên là đủ. Bỏ VIÊN TẮY RỬA vào, đảm bảo rằng viên tẩy rửa không cản trở hoạt động mở đóng mở của hệ thống.



Sau khi đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa, hãy đóng nắp lại, đẩy theo hướng mũi tên cho đến khi khớp vào vị trí.

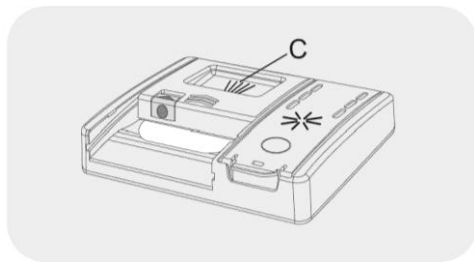


Do không phải chất tẩy rửa nào cũng giống nhau, các chỉ dẫn trên các hộp chất tẩy rửa có thể khác nhau. Chúng tôi chỉ muốn nhắc nhở người dùng rằng sử dụng quá ít chất tẩy rửa sẽ không làm sạch bát đĩa đúng cách trong khi quá nhiều chất tẩy rửa lại không đem lại hiệu quả tốt hơn mà còn gây lãng phí.

Không sử dụng quá nhiều chất tẩy rửa đồng thời giúp giảm tác động lên môi trường.

Nạp chất tẩy rửa sơ bộ đối với các chương trình theo yêu cầu

Trong các chương trình có chu trình rửa sơ cần lượng chất tẩy rửa bổ sung (xem chương trình giặt), bạn phải cho chất tẩy rửa vào vị trí thích hợp **(C)**.



8. CÁC LOẠI CHẤT TẨY RỬA

Viên tẩy rửa

Viên tẩy rửa của các nhà sản xuất khác nhau có tốc độ hoà tan khác nhau, vì vậy, trong các chương trình ngắn, một số viên tẩy rửa có thể không phát huy hết tác dụng do chúng không được hòa tan hoàn toàn. Nên chọn các chương trình lâu hơn để đảm bảo sử dụng hết chất tẩy rửa nếu sử dụng các sản phẩm này.

Để đạt được kết quả rửa như ý, các viên tẩy rửa PHẢI được đặt trong phần rửa của ngăn chứa chất tẩy rửa và KHÔNG được đặt trực tiếp vào lồng rửa.

Chất tẩy rửa đậm đặc

Các chất tẩy rửa đậm đặc, giảm độ kiềm và các enzym tự nhiên, kết hợp với các chương trình rửa 50°C, gây ít tác động lên môi trường hơn và bảo vệ bát đĩa cũng như máy rửa bát. Các chương trình rửa ở 50°C khai thác các đặc tính hòa tan chất bẩn của các enzym, do đó, với việc sử dụng các chất tẩy rửa đậm đặc giúp đạt được kết quả tương tự như các chương trình 65°C nhưng ở nhiệt độ thấp hơn.

Chất tẩy rửa tổng hợp

Bạn phải cho các chất tẩy rửa có chứa chất trợ trắng vào trong phần rửa của ngăn chứa chất tẩy rửa. Ngăn chứa chất trợ trắng phải trống (nếu ngăn không rỗng, hãy đặt bộ điều chỉnh chất trợ trắng về vị trí thấp nhất trước khi sử dụng chất tẩy rửa tổng hợp).

Chất tẩy rửa tổng hợp dạng “VIÊN NÉN”

Nếu bạn đang dự định sử dụng “VIÊN NÉN” (loại “3 trong 1”/ “4 trong 1”/ “5 trong 1”, v.v.) có chứa chất tẩy rửa tổng hợp, tức là có chứa muối và/hoặc dung dịch trắng, chúng tôi khuyến nghị như sau:

- đọc kỹ và làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất ghi trên bao bì;
- hiệu quả của chất tẩy rửa có chứa chất làm mềm nước/muối tích hợp tùy thuộc vào độ cứng của nguồn nước của bạn. Kiểm tra xem độ cứng của nguồn nước có nằm trong phạm vi hiệu quả ghi trên bao bì chất tẩy rửa không.

Nếu không có được kết quả như ý khi sử dụng loại sản phẩm này, vui lòng liên hệ với nhà sản xuất chất tẩy rửa.

Trong một số trường hợp, việc sử dụng chất tẩy rửa tổng hợp có thể gây ra:

- cặn vôi trên bát đĩa hoặc trong máy rửa bát;
- giảm hiệu suất rửa và sấy.

Bất kỳ vấn đề phát sinh nào do kết quả trực tiếp đến từ việc sử dụng các sản phẩm này đều không nằm trong phạm vi bảo hành.

Xin lưu ý rằng việc sử dụng chất tẩy rửa tổng hợp dạng “VIÊN NÉN”, chất trợ trắng và đèn chỉ báo lượng muối (chỉ có trên một số mẫu máy nhất định) là không cần thiết, vì vậy bạn phải bỏ qua các đèn này.

Nếu xảy ra các vấn đề về rửa và/hoặc sấy khô, chúng tôi khuyên bạn nên quay lại sử dụng các sản phẩm riêng biệt truyền thống (muối, chất tẩy rửa và dung dịch trắng). Điều này sẽ đảm bảo rằng chất làm mềm nước trong máy rửa bát hoạt động đúng cách.

Trong trường hợp này, chúng tôi khuyên bạn nên:

- đổ đầy lại cả ngăn chứa muối và chất trợ trắng;
- chạy một chu trình rửa bình thường không tải.

Xin lưu ý rằng khi quay trở lại sử dụng muối thông thường, bạn sẽ cần thực hiện một số chu trình trước khi hệ thống hoạt động trở lại hoàn toàn hiệu quả.

9. NẠP CHẤT TRỢ TRẮNG

(Hình A “3”)

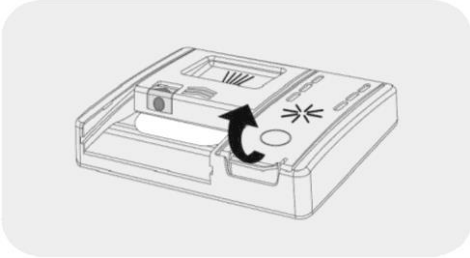
Chất trợ trắng

Chất trợ trắng tự động đi vào sử dụng trong chu kỳ rửa cuối cùng, giúp đồ dùng ăn uống khô nhanh chóng và ngăn ngừa việc hình thành đốm và vết bẩn.

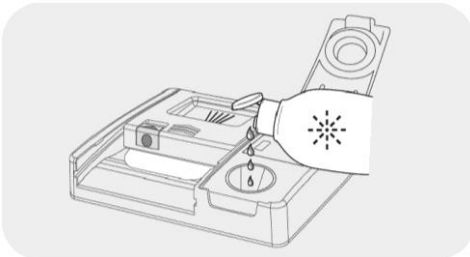
Đổ đầy ngăn chứa chất trợ trắng

Ngăn chứa chất trợ trắng nằm cạnh ngăn chứa chất tẩy rửa (hình A “3”).

Để mở ra, hãy nhấn vào nắp trên nắp ngăn định lượng chất trợ trắng và nhấc lên.



Đổ đầy chất trợ trắng đến mức chỉ định tối đa.



- Lấy chất trợ trắng ra khỏi bể rửa trong trường hợp bị tràn ra ngoài.
- Chất trợ trắng bị tràn có thể tạo ra quá nhiều bọt trong chu kỳ rửa.
- Đóng nắp ngăn định lượng chất trợ trắng.

- Nắp bám vào vị trí khóa.

Luôn sử dụng các chất trắng chén phù hợp với máy rửa bát tự động.

Các mẫu máy có màn hình hiển thị hoặc chỉ báo chất trợ trắng (chỉ có ở một số mẫu máy)

Khi cần đổ đầy ngăn chứa chất trợ trắng, màn hình sẽ cho biết thiếu chất trợ trắng (ở các mẫu có màn hình) hoặc đèn chỉ báo trên bảng điều khiển sẽ bật.

Điều này đã được thiết lập ban đầu ở mức 4 vì cần làm phân lớn lượng người dùng hài lòng.

Điều chỉnh lượng chất trợ trắng

LUÔN bắt đầu quy trình khi máy rửa bát đã tắt.

1. Bật thiết bị, nhấn nút “**BẬT/TẮT**” .
2. Giữ nút “**CÀI ĐẶT**”  “**5**” (**5 Giây**)” hệ thống sẽ phát ra một tiếng bíp.
3. Thông báo “**CÀI ĐẶT**” sẽ xuất hiện trên màn hình.
4. Nhấn nút “**LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH**”   để điều hướng trong danh mục con.
5. Chọn “**CHẤT TRỢ TRẮNG**”.
6. Nhấn “**KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI**”  để sử dụng các mức độ điều chỉnh. RESET
7. Nhấn “**LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH**”   để chọn giá trị (R1..... R6).
8. Nhấn “**KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI**”  để xác nhận. RESET
9. Nhấn “**BẬT/TẮT**”  để xác nhận.

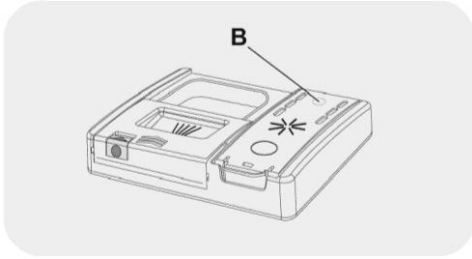
Hàm lượng đá vôi trong nước ảnh hưởng đáng kể đến sự hình thành cặn vôi và hiệu suất sấy khô.

Do đó, bạn cần phải điều chỉnh lượng chất trợ trắng để đạt được kết quả như ý.

Nếu có các vết trên bát đĩa sau khi rửa, hãy giảm lượng chất trợ trắng xuống một nấc. Nếu các đốm trắng xuất hiện, hãy tăng lên một nấc.

Các mẫu máy không có đèn báo chất trợ trắng (chỉ có ở một số mẫu máy):

Bạn có thể kiểm tra mức chất trợ trắng bằng màn hình quang học (B) trên ngăn chứa định lượng.



ĐẦY



tối

TRỎNG



sáng

Điều chỉnh lượng chất trợ trắng.

Bạn chỉ có thể điều chỉnh lượng nước trợ trắng mà máy rửa bát sử dụng trong quá trình rửa qua một ỨNG DỤNG đặc biệt có thể tải xuống từ trang web bằng điện thoại thông minh của bạn.

Việc điều chỉnh đã được cài đặt góc ở mức 2 vì phần lớn người dùng hài lòng với mức này.

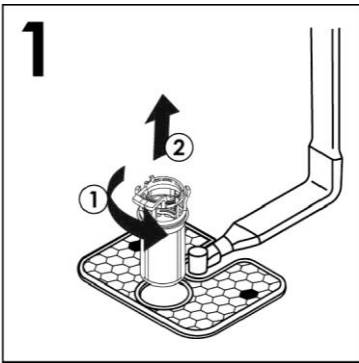
10. VỆ SINH BỘ LỌC

(Hình A “4”)

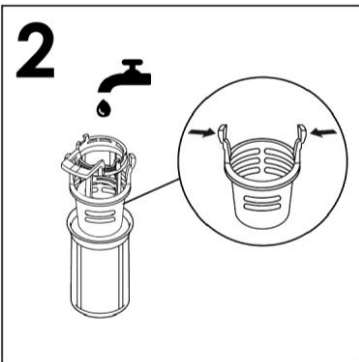
Hệ thống lọc bao gồm:

- A. Một **thùng chứa** trung tâm giữ các hạt lớn hơn;
- B. Một **bộ lọc vi mô**, đặt dưới lớp vải lưới, giữ các hạt nhỏ nhất để đảm bảo tráng hoàn hảo;
- C. Một **tấm vải lưới** liên tục lọc nước rửa.

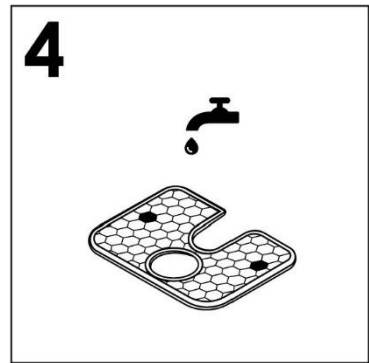
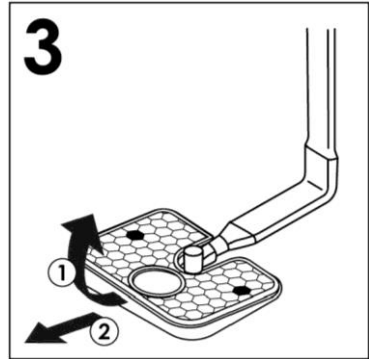
- Để luôn đạt được kết quả tốt nhất, bạn nên kiểm tra và vệ sinh các bộ lọc sau mỗi lần rửa.
- Để tháo bộ lọc, xoay tay cầm ngược chiều kim đồng hồ ① và tháo ra bằng cách kéo lên ② (hình 1).



- Để dễ làm sạch, có thể tháo rời hộp chứa trung tâm (hình 2) bằng cách bấm hai nút ở hai bên và kéo lên.



- Tháo miếng lọc lưới (hình 3) và rửa tất cả bộ lọc dưới dòng nước mạnh (hình 4). Nếu cần, bạn có thể sử dụng một bàn chải nhỏ.



- Lắp lại đơn vị tấm và bộ lọc bằng cách thực hiện các thao tác trước đó theo thứ tự ngược lại, chú ý vặn lại đúng cách các bộ phận, để không gây nguy hiểm cho hoạt động của máy rửa bát.
- Với **Bộ lọc vi mô tự làm sạch**, việc bảo trì được giảm thiểu và chỉ cần kiểm tra bộ lọc hai tuần một lần. Tuy nhiên, sau mỗi lần rửa vẫn nên kiểm tra xem hộp chứa trung tâm và miếng lọc lưới có bị tắc không.



CẢNH BÁO:

Sau khi vệ sinh các bộ lọc, hãy đảm bảo rằng bộ lọc được lắp ráp lại đúng cách và miếng lọc lưới được đặt đúng vị trí dưới đáy máy rửa bát. Đảm bảo rằng bộ lọc được vặn lại theo chiều kim đồng hồ, vào miếng lọc lưới, vì việc đặt sai vị trí bộ lọc có thể ảnh hưởng xấu đến hiệu quả của thiết bị.

Không bao giờ sử dụng máy rửa bát mà không có bộ lọc.

11. CÁC MẸO THIẾT THỰC

Làm thế nào để có được kết quả rửa thực sự tốt.

- Trước khi đặt bát đĩa vào máy rửa bát, hãy loại bỏ mọi thức ăn còn sót lại (xương, vỏ, miếng thịt hoặc rau, bã cà phê, vỏ trái cây, tàn thuốc lá, tăm, v.v. để tránh làm tắc bộ lọc, đầu nước ra và vòi nước của tay quay.
- Không tráng bát đĩa trước khi cho vào máy rửa bát.
- Nếu xoong và đĩa trong lò bị dính cạnh thức ăn cháy hoặc nướng, bạn nên ngâm trước khi cho vào rửa.
- Úp bát đĩa xuống.
- Đặt bát đĩa sao cho không chạm vào nhau. Nếu được đặt đúng cách bạn sẽ nhận kết quả tốt hơn.
- Sau khi cho bát đĩa vào, hãy kiểm tra xem các tay quay có thể quay tự do không.
- Chảo và các loại bát đĩa khác có vụn thức ăn đặc biệt cứng đầu hoặc thức ăn bị cháy còn sót lại nên được ngâm trong nước có nước rửa bát.
- Để rửa đồ bạc đúng cách:
 - a) rửa sạch đồ bạc ngay sau khi sử dụng, đặc biệt nếu đã dùng cùng sốt mayonnaise, trứng, cá, v.v.;
 - b) không rắc chất tẩy rửa lên;
 - c) tách đồ bạc khỏi các đồ kim loại khác.

Làm thế nào để tiết kiệm.

Mẹo tiết kiệm tiền và không gây hại cho môi trường khi sử dụng thiết bị của bạn.

- Đạt hiệu quả sử dụng năng lượng, nước, chất tẩy rửa và thời gian tốt nhất bằng cách sử dụng kích thước tải tối đa được khuyến nghị. Tiết kiệm đến 50% năng lượng bằng 1 lần rửa toàn bộ tải thay vì rửa 2 lần nửa tải.

- Nếu bạn muốn máy rửa bát rửa sạch hoàn toàn, hãy đặt chén đĩa vào máy rửa bát vào cuối mỗi bữa ăn và nếu cần, hãy bật chu trình RỬA LẠNH để làm mềm thức ăn còn sót lại và loại bỏ các hạt thức ăn lớn hơn khối lượng bát đĩa mới. Khi máy rửa bát đã đầy, bắt đầu chương trình chu trình rửa hoàn chỉnh.
- Nếu bát đĩa không quá bẩn hoặc nếu giỏ không quá đầy, hãy chọn chương trình ECONOMY, làm theo hướng dẫn trong danh sách chương trình.
- Các chương trình hiệu quả nhất về mặt sử dụng kết hợp nước và năng lượng thường là những chương trình có thời gian dài hơn và nhiệt độ thấp hơn.

Không nên rửa những gì.

- Cần nhớ rằng không phải loại bát đĩa nào cũng phù hợp để rửa bằng máy rửa bát. Chúng tôi khuyến cáo không nên sử dụng máy rửa bát để rửa đồ bằng nhựa nhiệt dẻo, dao kéo có tay cầm bằng gỗ hoặc nhựa, nồi chảo có tay cầm bằng gỗ, đồ bằng nhôm, thủy tinh pha lê trừ khi có hướng dẫn khác.
- Một số đồ trang trí có thể phai màu. Do đó, trước khi cho toàn bộ mẻ vào, bạn nên thử rửa trước một món đồ để chắc chắn các món đồ tương tự sẽ không bị phai màu.
- Không nên cho dao kéo bạc có tay cầm bằng thép không phải thép không gỉ vào máy rửa bát vì có thể xảy ra phản ứng hóa học.

Khi mua đồ sứ hoặc bộ dao đĩa mới hãy luôn đảm bảo rằng có thể rửa chúng trong máy rửa bát.

Các mẹo hữu ích

- Để tránh tình trạng nhỏ nước từ giá trên cùng, trước tiên hãy tháo giá dưới.
- Nếu muốn để bát đĩa trong máy một thời gian, hãy mở hé cửa để không khí lưu thông và cải thiện hiệu suất sấy khô.

12. VỆ SINH VÀ BẢO TRÌ

Bảo quản thiết bị của bạn đúng cách có thể kéo dài tuổi thọ của thiết bị.

Vệ sinh bên ngoài thiết bị

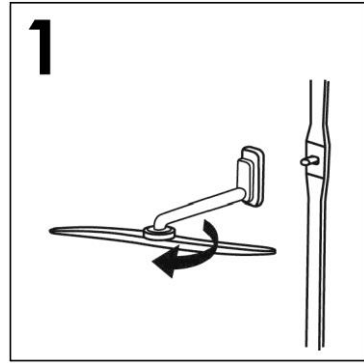
- Ngắt kết nối máy khỏi nguồn điện.
- Để làm sạch bên ngoài máy rửa bát, không sử dụng dung môi (có tác dụng tẩy dầu mỡ) cũng như chất mài mòn mà chỉ sử dụng một miếng vải thấm nước.

Vệ sinh bên trong thiết bị

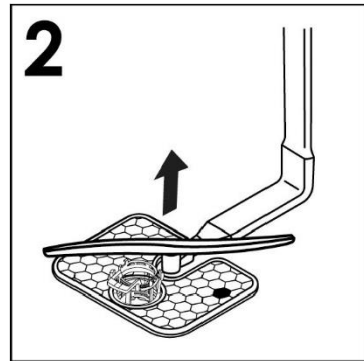
- Máy rửa bát không yêu cầu bảo dưỡng đặc biệt vì bể chứa có thể tự làm sạch.
- Thường xuyên lau miếng đệm cửa bằng vải ẩm để loại bỏ thức ăn sót lại hoặc chất trợ trắng.
- Nên vệ sinh bằng máy rửa bát để loại bỏ cặn đá vôi hoặc bụi bẩn. Chúng tôi khuyến nghị bạn nên chạy chu kỳ rửa định kỳ với các sản phẩm làm sạch máy rửa bát chuyên dụng. Đối với tất cả các hoạt động vệ sinh, máy rửa bát phải trống.
- Nếu trong trường hợp đã vệ sinh định kỳ các bộ lọc mà bạn thấy bát đĩa hoặc nồi chảo vẫn không được rửa hoặc tráng đúng cách, hãy kiểm tra các đầu phun nước trên tay quay (hình A “5”) có bị tắc không.

Nếu bị tắc, hãy làm sạch theo cách sau:

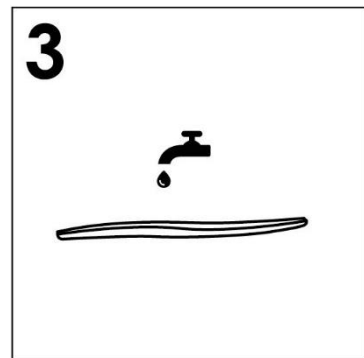
- 1) tháo cánh tay quay trên, xoay đai ốc vòng từ phải sang trái (hình 1).



- 2) Có thể tháo cánh tay quay dưới bằng cách kéo lên trên (hình 2).

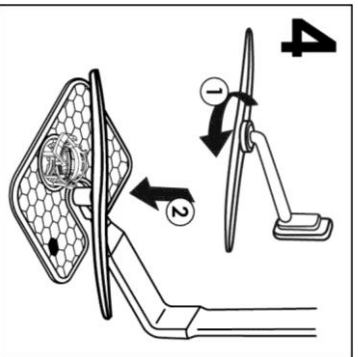


- 3) rửa cánh tay quay dưới vòi nước để làm sạch bất kỳ tắc nghẽn nào trong các đầu phun (hình 3).



Không sử dụng các dụng cụ có thể làm biến dạng đầu phun.

- 4) Khi đã hoàn thành, hãy lắp lại các cánh tay quay vào vị trí cũ, nhớ căn chỉnh lại mũi tên và vít vào vị trí (hình 4).



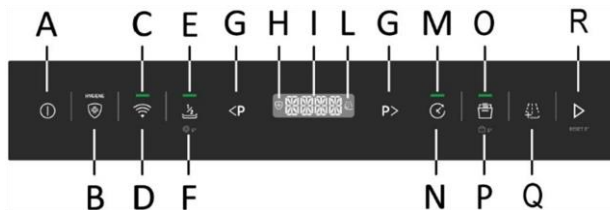
- 5) Cả lõi cửa và lõi bể đều làm bằng thép không gỉ; tuy nhiên, nếu xuất hiện đốm do quá trình oxy hóa, có thể là do hàm lượng muối sắt cao có trong nước.
- 6) Có thể loại bỏ các đốm này bằng chất mài mòn nhẹ; không bao giờ sử dụng vật liệu gốc clo, bụi nhụi thép, v.v.

KHI CHU KỲ KẾT THÚC.

Sau mỗi lần giặt, cần tắt nguồn cấp nước và tắt máy bằng cách nhấn nút Bật/Tắt về vị trí tắt.

Nếu máy không được sử dụng trong một thời gian, bạn nên làm theo các quy tắc sau:

1. thực hiện rửa bằng chất tẩy rửa khi máy trống để làm sạch mọi cặn bẩn;
2. rút phích cắm điện;
3. tắt vòi nước;
4. đổ đầy ngăn chứa chất trợ trắng;
5. để hé cửa;
6. giữ bên trong máy sạch sẽ;
7. Nếu để máy ở những nơi có nhiệt độ dưới 0°C, bất kỳ lượng nước nào còn lại bên trong đường ống có thể bị đóng băng. Đợi đến khi nhiệt độ lên trên 0 độ rồi đợi khoảng 24 giờ trước khi rửa.



A Nút BẬT/TẮT	G Nút LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH	O Đèn AUTO DOOR
B Nút CHỦ ĐỘNG VỆ SINH	H Đèn CHỦ ĐỘNG VỆ SINH	P Nút AUTO DOOR/KHÓA TRẸ EM
C Đèn KẾT NỐI WI-FI	I MÀN HÌNH	Q Nút INTENSIVE+
D Nút KẾT NỐI WI-FI	L Đèn INTENSIVE+	R Nút KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI
E Đèn NỬA TÀI	M Đèn HOÀN KHỞI ĐỘNG	
F Nút NỬA TÀI/CÀI ĐẶT	N Nút HOÀN KHỞI ĐỘNG	

KÍCH CỠ

DỮ LIỆU	ĐẶT SÀN		TÍCH HỢP	
	CÓ MẶT BÉP	KHÔNG CÓ MẶT BÉP	BẢN TÍCH HỢP	TÍCH HỢP ĐẦY ĐỦ
Rộng x Cao x Sâu (cm)	60x85x60,9	59,8x82x58	59,8x81,8 ÷ 89,8x57	59,8x81,8 ÷ 89,8x55
Độ sâu khi mở cửa (cm)	120	117	117	117

DỮ LIỆU KỸ THUẬT (Xem bảng đánh giá)

Cài đặt địa điểm (EN 50242)	12	13	14	15	16
Sức chứa với chảo và bát đĩa	8 người	8 người	9 người	9 người	9 người
Áp suất nguồn cấp nước (MPa)	Tối thiểu 0,08 - Tối đa. 1				
Cầu chì / Đầu vào nguồn / Điện áp nguồn	Xem bảng đánh giá				

15. LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH VÀ CÁC TÍNH NĂNG ĐẶC BIỆT







Nút **BẬT/TẮT** ①

- Để bật và tắt thiết bị, nhấn nút **BẬT/TẮT** ①.

Lần đầu bạn bật thiết bị

- Kết nối máy với nguồn điện.
- Nhấn nút **"BẬT/TẮT"** ①.

Trong giai đoạn này, chỉ các nút **"LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH"** và **"KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI"** sẽ hoạt động.

- Thông điệp **"CHỌN NGÔN NGỮ"** sẽ hiển thị trên màn hình, sau đó là, **"ENGLISH"**.
- Bằng cách nhấn nút **"LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH"**   bạn có thể chọn ngôn ngữ ưa thích.
- Để chấp nhận ngôn ngữ đã chọn, bấm nút **"KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI"** . Ngay sau đó, thông báo **"CHÀO MỪNG"** sẽ hiển thị trên màn hình và tất cả các đèn sẽ tắt.
- Chương trình **"ECO"** cài đặt trước sẽ hiển thị lên màn hình.
- Để điều chỉnh chu kỳ rửa cho loại bát đĩa bạn, chọn chương trình phù hợp bằng cách chọn hai nút **"LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH"**  .
- Chọn các tùy chọn rửa nếu cần.
- Nhấn nút **"KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI"** .



CẢNH BÁO:

Trong trường hợp máy vẫn bật mà không chọn hoặc khởi động bất kỳ chương trình nào, máy rửa bát sẽ tự động tắt sau 5 phút.

Lần tới khi bạn bật thiết bị

Nhấn giữ nút **BẬT/TẮT** để bật máy lên và chương trình **"ECO"**, hoặc chương trình bạn đã chọn, sẽ hiển thị trên màn hình, lưu lại khi máy rửa bát được bật, (để lưu chương trình, xem "menu CÀI ĐẶT" ở phần **"CHỨC NĂNG GHI NHỚ"**).

Các chương trình **"AUTOMATIC"**

Các mẫu có Cảm biến tải trọng thông minh Chương trình **"AUTO CARE"** tự động đặt nhiệt độ và thời gian rửa phù hợp, tối ưu hóa lượng tiêu thụ nước và năng lượng, nhờ thuật toán phân tích độ bẩn của bát đĩa ở thời gian thực.

Các mẫu có cảm biến bụi bẩn (Chỉ có trên một số mẫu).

Máy rửa bát được trang bị cảm biến bụi bẩn, có khả năng phân tích độ đục của nước trong tất cả các giai đoạn của chương trình **"TỰ ĐỘNG"** (xem danh sách chương trình). Thiết bị này tự động điều chỉnh các tham số chu kỳ rửa sạch dựa trên lượng bụi bẩn thực tế trên đĩa, vì độ đục của nước liên quan đến lượng bụi bẩn trên đĩa. Do đó, kết quả rửa tuyệt vời được đảm bảo trong khi vẫn tối ưu hóa mức tiêu thụ nước và năng lượng.

Các chương trình **"IMPULSE"** hoặc **"INTERMITTENT"** (chỉ có trên một số mẫu máy)

Một số chương trình sử dụng hệ thống rửa xung hoặc gián đoạn (tùy thuộc vào mẫu máy), giúp giảm mức tiêu thụ, tiếng ồn và cải thiện hiệu suất.

Hoạt động “gián đoạn” của máy bơm rửa KHÔNG được coi là sự cố; đó là một đặc điểm của rửa xung, và do đó nên được coi là một tính năng bình thường của chương trình.

Làm gián đoạn một Chương trình

Không nên mở cửa khi một chương trình đang chạy, đặc biệt là trong giai đoạn rửa chính và giai đoạn tráng nước nóng cuối cùng. Tuy nhiên, nếu cửa được mở trong khi chương trình đang chạy (ví dụ: để thêm bát đĩa), máy sẽ tự động dừng. Đóng cửa, **không cần nhấn bất kỳ nút nào**. Chu kỳ sẽ tiếp tục từ thời điểm dừng lại.






CẢNH BÁO:

Nếu bạn mở cửa trong chu trình sấy, một tín hiệu còi ngắt quãng báo cho bạn biết rằng chu trình sấy chưa kết thúc.

Thay đổi chương trình đang chạy

Nếu bạn muốn hủy bỏ và thay đổi một chương trình đang chạy, hãy làm như sau:

1. Nhấn và giữ nút **“KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI”**  ít nhất 3 giây.
2. Khi giữ nút **“ĐẶT LẠI”** đồng hồ đếm ngược sẽ hiển thị trên màn hình **“3 - 2 - 1”**.
3. **“ĐẶT LẠI”** sẽ hiển thị trên màn hình và sẽ có tiếng bíp.
4. Chương trình đang chạy sẽ bị hủy và chương trình **“ECO”**, hoặc chương trình bạn chọn sử dụng, sẽ hiển thị trên màn hình, lưu lại từ khi máy rửa bát được bật.

5. Lúc này bạn có thể cài đặt một chương trình mới bằng phím **“LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH”**  .



CẢNH BÁO:

Trong trường hợp máy vẫn bật mà không chọn hoặc khởi động bất kỳ chương trình nào, máy rửa bát sẽ tự động tắt sau 5 phút.

Hoạt động của chương trình. (chỉ dành cho các mẫu đặt sàn)

Trong khi chương trình đang chạy, màn hình hiển thị thời gian còn lại cho đến khi kết thúc chu kỳ và tên của bộ chương trình có thể được hiển thị bằng cách nhấn bất kỳ phím nào ngoại trừ phím **“KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI”**



Nếu có bất kỳ sự cố nào về nguồn điện trong khi máy rửa bát đang hoạt động, một bộ nhớ đặc biệt sẽ lưu trữ chương trình đã chọn và khi có điện trở lại, chương trình sẽ tiếp tục từ thời điểm đã tắt.

Kết thúc chương trình

Quá trình kết thúc chương trình sẽ được biểu thị bằng 3 tín hiệu kéo dài 3 giây, xen kẽ với một khoảng dừng 20 giây, sau một phút máy rửa bát sẽ tắt. Đồng thời chữ **“END”** sẽ hiển thị trên màn hình trong một phút.

Với các mẫu chỉ có lựa chọn **AUTO DOOR**, cánh cửa sẽ tự động mở trong quá trình sấy khô và bạn cần chờ tín hiệu hết chu kì trước khi bỏ bát đĩa ra.

NÚT NỬA TẢI/CÀI ĐẶT

Phím này cho phép bạn chọn hai chức năng khác nhau:

“NỬA TẢI” 

NÚT “NỬA TẢI” (chỉ ở các mẫu có)

Được phát triển đặc biệt cho lượng tải nhỏ, ít bẩn, phù hợp với nửa sức chứa của máy rửa bát. Chọn tùy chọn này có thể giúp bạn tiết kiệm thời gian, năng lượng và nước.

Sau khi chọn chương trình, nhấn nút và đèn báo sẽ sáng.

Nếu tùy chọn này không tương thích với chương trình đã cài đặt, sẽ có âm thanh phát ra.

Với các mẫu chỉ có phiên bản **PRO**, bạn cũng có thể chọn giỏ rửa.

Mỗi khi bấm nút nửa tải, giỏ rửa sẽ hiển thị trên màn hình.



Cả hai giỏ.



Giỏ dưới.



Giỏ trên.

Trong các mẫu có giỏ thứ 3, chương trình sẽ luôn hoạt động.










CÀI ĐẶT 5”

Máy rửa bát được điều chỉnh với một số cài đặt gốc. Tuy nhiên, từ menu cài đặt, bạn có thể điều chỉnh các thông số khác nhau tùy theo nhu cầu rửa của mình.

Có thể điều chỉnh các tham số sau (**NGÔN NGỮ** → **VIÊN NÉN** → **CHẤT LÀM MỀM** → **CHẤT TRỢ TRẮNG** → **CÒI NGẮT QUĂNG** → **CHỨC NĂNG GHI NHỚ**).

LUÔN bắt đầu quy trình khi máy rửa bát đã tắt.

CÀI ĐẶT NGÔN NGỮ








1. Bật máy rửa bát bằng nút “**BẬT/TẮT**” .
2. Giữ nút “**TÙY CHỌN**”  5” khoảng 5 giây.
3. Thông báo “**CÀI ĐẶT**” sẽ xuất hiện trên màn hình.
4. Bằng cách nhấn phím “**LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH**”   bạn có thể chọn các tham số liên tiếp để điều chỉnh.
5. Chọn cài đặt “**NGÔN NGỮ**” trên màn hình.
6. Nhấn nút “**KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI**”  để truy cập vào cài đặt ngôn ngữ.
7. “**ENGLISH**” xuất hiện trên màn hình.
8. Nhấn nút “**LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH**”   để chọn ngôn ngữ mới.
9. Nhấn nút “**KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI**”  để xác nhận cài đặt ngôn ngữ đã chọn, “**NGÔN NGỮ**” sẽ hiển thị trên màn hình và bạn sẽ nghe thấy một âm thanh ngắn.
10. Nhấn phím “**BẬT/TẮT**”  để thoát khỏi menu.

“VIÊN NÉN”

TÙY CHỌN “VIÊN NÉN” TRONG CÀI ĐẶT (chỉ ở các mẫu có)

Tùy chọn này cho phép sử dụng tối ưu viên tẩy rửa (“3 trong 1” / “4 trong 1” / “5 trong 1”, v.v.). Bằng cách nhấn nút này, chương trình giặt đã đặt sẽ thay đổi để đạt được hiệu suất tốt nhất khi sử dụng viên tẩy rửa hoặc chất tẩy rửa tổng hợp; ngoài ra, đèn báo muối và chất trợ trắng cũng bị vô hiệu hóa.

Chúng tôi khuyến nghị tùy chọn này khi sử dụng chương trình **RAPID**, thời lượng của chương trình này sẽ kéo dài nhằm cải thiện hiệu suất của các viên tẩy rửa.

1. Bật máy rửa bát bằng nút **“BẬT/TẮT”**
①.
2. Giữ nút **“TÙY CHỌN”**  **5”** khoảng 5 giây.
3. Thông báo **“CÀI ĐẶT”** sẽ xuất hiện trên màn hình.
4. Bằng cách nhấn phím **“LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH”**   bạn có thể chọn các tham số liên tiếp để điều chỉnh.
5. Chọn cài đặt **“VIÊN NÉN”**.
6. Nhấn nút **“KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI”**  để xác nhận tham số đã chọn. RESET 3”
7. Nhấn nút **“LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH”**   để chọn hai cài đặt này:
 - **CÓ**
 - **KHÔNG**
8. Xác nhận lựa chọn của bạn bằng cách nhấn **“KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI”**  để xác nhận tham số đã chọn. RESET 3”
 - Nếu đã xác nhận cài đặt **“CÓ”**, **“VIÊN NÉN”** sẽ xuất hiện trên màn hình, dòng chữ này sẽ cuộn liên tục.
 - Nếu đã xác nhận cài đặt **“KHÔNG”**, **“VIÊN NÉN”** sẽ xuất hiện trên màn hình.
9. Nhấn phím **“BẬT/TẮT”** ① để thoát khỏi menu.

CHẤT LÀM MỀM NƯỚC

Hãy xem chương tương ứng đối với cài đặt **CHẤT LÀM MỀM**

CHẤT TRỢ TRẮNG

Hãy xem chương tương ứng đối với cài đặt **CHẤT TRỢ TRẮNG**.

LỰA CHỌN VÀ CÀI ĐẶT CHỈ BÁO NGẮT QUĂNG

Bạn có thể kích hoạt/tắt tín hiệu còi ngắt quăng khi nhấn các phím được sử dụng để chọn và cài đặt các chức năng và tùy chọn rửa bát như sau (kích hoạt theo mặc định).











CẢNH BÁO:

Tín hiệu âm thanh sẽ luôn duy trì hoạt động khi bật và tắt máy, khi bắt đầu hoặc kết thúc một chu trình rửa hoặc trong trường hợp máy gặp sự cố hoặc lỗi.

1. Bật máy rửa bát bằng nút **“BẬT/TẮT”**
①.
2. Giữ nút **“TÙY CHỌN”**  **5”** khoảng 5 giây.
3. Thông báo **“CÀI ĐẶT”** sẽ xuất hiện trên màn hình.
4. Bằng cách nhấn phím **“LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH”**   bạn có thể chọn các tham số liên tiếp để điều chỉnh.
5. Chọn tùy chọn **“CÒI NGẮT QUĂNG”**.
6. Nhấn nút **“KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI”**  để xác nhận tham số đã chọn. RESET 3”
7. Nhấn nút **“LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH”**   để chọn hai cài đặt này:
 - **“CÓ”**
 - **“KHÔNG”**
8. Xác nhận lựa chọn của bạn bằng cách nhấn **“KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI”**  để xác nhận tham số đã chọn. RESET 3”
 - Nếu đã xác nhận cài đặt, **“CÒI NGẮT QUĂNG”** sẽ xuất hiện trên màn hình và sẽ cuộn liên tục.
9. Nhấn phím **“BẬT/TẮT”** ① để thoát khỏi menu.


CHỨC NĂNG GHI NHỚ

Để bật lưu trữ chương trình sử dụng gần đây nhất, hãy thực hiện như sau:


1. Bật máy rửa bát bằng nút **“BẬT/TẮT”** .
 2. Giữ nút **“TÙY CHỌN”**  5" khoảng 5 giây.
 3. Thông báo **“CÀI ĐẶT”** sẽ xuất hiện trên màn hình.
 4. Bằng cách nhấn phím **“LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH”**   bạn có thể chọn các tham số liên tiếp để điều chỉnh.
 5. Chọn tùy chọn **“CHƯƠNG TRÌNH SỬ DỤNG GẦN ĐÂY NHẤT”**.
 6. Nhấn nút **“LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH”**   để chọn hai cài đặt này:
 - **“CÓ”**
 - **“KHÔNG”**
 7. Xác nhận lựa chọn của bạn bằng cách nhấn **“KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI”**  RESET 3".
- Nếu đã xác nhận cài đặt, **“CHƯƠNG TRÌNH SỬ DỤNG GẦN ĐÂY NHẤT”** sẽ xuất hiện trên màn hình và sẽ cuộn liên tục.
8. Nhấn phím **“BẬT/TẮT”**  để thoát khỏi menu.

ĐÈN BÊN TRONG (chỉ có ở một số mẫu máy)










Hệ thống chiếu sáng bên trong tiên tiến được thiết kế theo tiêu chuẩn thẩm mỹ cao để làm cho máy rửa bát của bạn hoạt động hiệu quả hơn. Khi bạn cho đồ vào hoặc dọn máy rửa bát, hai đèn LED sáng mạnh sẽ chiếu sáng bên trong máy rửa bát.

Đèn bật sáng ngay khi máy khởi động bằng nút **BẬT/TẮT** .

Sau khoảng thời gian 5 phút, máy rửa bát chuyển sang chế độ chờ bằng cách tắt đèn.

Sau khi kết thúc chu trình, hãy nhấn nút **BẬT/TẮT**  để sử dụng hệ thống chiếu sáng bên trong lần nữa.

Đèn không hoạt động khi máy đang ở trạng thái dừng hoặc hoãn khởi động.

1. Bật máy rửa bát bằng nút **“BẬT/TẮT”** .
 2. Giữ nút **“TÙY CHỌN”**  5" khoảng 5 giây.
 3. Thông báo **“CÀI ĐẶT”** sẽ xuất hiện trên màn hình.
 4. Bằng cách nhấn phím **“LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH”**   bạn có thể chọn các tham số liên tiếp để điều chỉnh.
 5. Chọn tùy chọn **“ĐÈN BÊN TRONG”**.
 6. Nhấn nút **“KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI”**  RESET 3" để xác nhận tham số đã chọn.
 7. Nhấn nút **“LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH”**   để chọn hai cài đặt này:
 - **CÓ**
 - **KHÔNG**
 8. Xác nhận lựa chọn của bạn bằng cách nhấn **“KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI”**  RESET 3".
- Nếu đã xác nhận cài đặt **“CÓ”**, **“ĐÈN BÊN TRONG”** sẽ xuất hiện trên màn hình, dòng chữ này sẽ cuộn liên tục.
 - Nếu đã xác nhận cài đặt **“KHÔNG”**, **“ĐÈN BÊN TRONG”** sẽ xuất hiện trên màn hình.
9. Nhấn phím **“BẬT/TẮT”**  để thoát khỏi menu.

ĐÈN SÀN (chỉ ở các mẫu có)

Trong quá trình chạy chương trình rửa, đèn sàn sẽ chiếu lên sàn bên dưới cửa máy rửa bát. Đèn sẽ sáng từ lúc chu trình rửa bắt đầu đến khi kết thúc. Đèn sàn sẽ được kích hoạt ngắt quãng 10 giây để báo kết thúc chu trình rửa.


Đèn không hoạt động khi máy đang ở trạng thái dừng hoặc hoãn khởi động.

Chỉ báo sẽ không hiển thị nếu tấm chắn để hoặc có gì đó chặn phía trước bộ chiếu thông tin.

nút “EXPRESS” (chỉ có ở một số mẫu máy)

Nút này cho phép tiết kiệm trung bình 25% năng lượng và thời gian (theo chu trình đã chọn), giảm nhiệt độ nước rửa và thời gian sấy khô trong lần tráng cuối cùng. Chúng tôi khuyến nghị tùy chọn này để rửa vào buổi tối khi bạn không cần bát đĩa khô hoàn toàn ngay lập tức. Để làm khô tốt hơn, hãy mở hé cửa máy rửa bát để thúc đẩy lưu thông không khí tự nhiên trong máy.

Nút “CHỦ ĐỘNG BẢO VỆ VỆ SINH” (chỉ có ở một số mẫu máy)

HỆ THỐNG CHỦ ĐỘNG BẢO VỆ VỆ SINH giúp bạn khử khuẩn trong máy rửa bát bằng cách loại bỏ 99% vi-rút, vi khuẩn và chất gây dị ứng. Sau khi kích hoạt bằng nút thích hợp,  nhiệt độ của chu trình tăng lên hơn 65°C, bắt đầu quá trình khử khuẩn mạnh mẽ, áp

dụng đối với các giỏ và bộ phận nhựa chính bên trong máy.

Nút “INTENSIVE+” (chỉ có ở một số mẫu máy)

Chúng tôi đặc biệt tạo ra tùy chọn này để tăng lưu lượng nước (và áp suất) trên tất cả tay phun. Hoàn toàn phù hợp cho cải thiện kết quả giặt đối với bát đĩa bẩn nặng. Chức năng này vẫn sẽ hoạt động sau khi nhấn nút và đèn báo tương ứng trên bảng điều khiển sẽ sáng.

Nút “EXTRA DRY” (chỉ có ở một số mẫu máy)

Tùy chọn này cho phép bạn nhận được hiệu quả sấy khô tối ưu, tăng nhiệt độ nước rửa trong giai đoạn cuối của chu trình rửa.

Nút “AUTO DOOR” (chỉ có ở một số mẫu máy)

Tùy chọn này kích hoạt một thiết bị đặc biệt giúp mở cửa vài centimet trong hoặc khi kết thúc chu trình sấy khô (tùy thuộc vào chương trình), giúp bát đĩa sấy khô tự nhiên và hiệu quả hơn. Thời lượng của chu trình đã chọn sẽ được tự động sửa đổi để tối ưu hóa nhiệt độ trong giai đoạn tráng, cho phép giảm đáng kể mức tiêu thụ năng lượng. Mở cửa trong giai đoạn sấy khô cuối cùng cho phép không khí tuần hoàn, do đó loại bỏ nguy cơ tạo mùi khó chịu.

Khi cửa mở, thông báo “AUTO DOOR” sẽ xuất hiện trên màn hình.

Tùy chọn này sẽ tự động bật trong chương trình “ECO”. Tuy nhiên, có tùy chọn huỷ kích hoạt tùy chọn này.



CẢNH BÁO:


Khi đã chọn tùy chọn này, bạn không được ngăn cửa mở hoặc giữ cửa đóng lại theo bất kỳ cách nào để tránh làm hỏng cơ chế. Để trống khoảng trống phía trước cửa và trước khi đóng, hãy đợi thiết bị mở cửa kích hoạt lại.

Nút “KHÓA TRẺ EM” 5”


KÍCH HOẠT KHOÁ TRẺ EM

Máy rửa bát có khoá trẻ em bằng điện tử. Tính năng bảo vệ trẻ em sẽ vô hiệu hóa các lệnh nhằm ngăn chặn các thay đổi không mong muốn hoặc ngẫu nhiên.

Bạn có thể kích hoạt hoặc hủy tính năng bảo vệ trẻ em theo các bước sau:


1. Bật máy rửa bát bằng cách nhấn và giữ nút “**BẬT/TẮT**” ①.
2. Nhấn giữ nút “**KHÓA TRẺ EM**”  5” khoảng 5 giây.
3. Màn hình sẽ hiển thị “**KHÓA TRẺ EM ĐÃ BẬT**” và hệ thống sẽ phát ra một tiếng bip ngắn.
4. Chỉ nút “**BẬT/TẮT**” ① sẽ giữ trạng thái hoạt động.
5. Mỗi lần bạn nhấn các phím đã tắt, màn hình sẽ hiển thị “**LOCK**”.

TẮT KHOÁ TRẺ EM

1. Nhấn giữ nút “**KHÓA TRẺ EM**”  5” khoảng 5 giây.
2. Màn hình sẽ hiển thị “**KHÓA ĐÃ TẮT**” và hệ thống sẽ phát ra một tiếng bip ngắn.


Tắt máy bằng nút “**BẬT/TẮT**” sẽ kích hoạt bảo vệ trẻ em trong lần bật máy tiếp theo.

Đèn cảnh báo “KHÔNG CÓ MUỐI”

Khi thông báo “**MUỐI**” xuất hiện trên màn hình hoặc, nếu có đèn tương ứng bật , hãy đổ muối vào bình chứa (xem chương “**THÊM MUỐI**”).

Nếu chất làm mềm nước đang ở mức 0, điều này sẽ không bao giờ xảy ra (xem chương về cài đặt chất làm mềm nước).

Đèn cảnh báo “KHÔNG CÓ CHẤT TRỢ TRẮNG”

Khi thông báo “**CHẤT TRỢ TRẮNG**” xuất hiện trên màn hình hoặc, nếu có đèn tương ứng bật , hãy đổ muối vào bình chứa (xem chương “**THÊM CHẤT TRỢ TRẮNG**”).


Nếu mức **CHẤT TRỢ TRẮNG** đang ở 0, điều này sẽ không bao giờ xảy ra.

Nút HOÃN KHỞI ĐỘNG

Lựa chọn hoãn khởi động

Nút này cho phép bạn lập trình khởi động chu trình rửa, có thể hoãn trong vòng 0:30 đến 24 giờ.

Để đặt thời gian hoãn khởi động, hãy làm theo các bước sau.

1. Bật máy rửa bát lên bằng cách giữ nút “**BẬT/TẮT**” ① 3 giây.
2. Chọn chương trình rửa.
3. Nhấn nút “**HOÃN KHỞI ĐỘNG**”  (“**0:30**” sẽ xuất hiện trên màn hình).
4. Nhấn nút một lần nữa để tăng thời gian hoãn (mỗi lần nhấn thời gian hoãn tăng thêm 30 phút, tối đa là 4 giờ. Thời gian


hoãn sẽ tăng thêm 1 giờ sau mỗi lần nhấn nút, tối đa là 24:00. Nhấn nút lần nữa sau thời gian hoãn 24:00 sẽ trở lại 0:00 (đã tắt hoãn khởi động).

5. Cài đặt hoãn khởi động sẽ giữ trạng thái hiển thị trên màn hình 5 giây hoặc cho đến khi nhấn nút **BẬT/TẮT - LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH - KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI**

Thay đổi chương trình không thay đổi thời gian hoãn và đèn LED sẽ ở trạng thái bật.


Khi bạn nhấn nút “HOÃN KHỞI ĐỘNG”, hệ thống sẽ hiển thị cài đặt thực hiện gần đây nhất.

Đếm ngược và bắt đầu một chương trình với HOÃN KHỞI ĐỘNG

- Khi đặt thời gian hoãn trên một chương trình:
 - Nhấn “**KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI**” 
- Đèn “**HOÃN KHỞI ĐỘNG**” sẽ sáng cho đến khi hết thời gian.
- bộ đếm ngược thời gian hoãn sẽ bắt đầu hiển thị trên màn hình “**KHỞI ĐỘNG SAU XX: XX**”.
- Màn hình sẽ hiển thị thời gian theo khoảng mỗi 30 phút trong 24 giờ và trong 2 giờ cuối cùng màn hình sẽ hiển thị khoảng thời gian theo mỗi phút.
- nếu bạn nhấn vào bất kỳ nút nào (ngoại trừ nút “**BẬT / TẮT, Kết nối Wi-Fi, KHỞI ĐỘNG/ ĐẶT LẠI**” trong 3 giây, màn hình sẽ hiển thị chương trình có tên “P XX TÊN” (P + mã chương trình + tên chương trình) trong một lần cuộn và sau đó hiển thị lại thời gian hoãn.

Trong trường hợp mất điện hoặc máy bị tắt, máy rửa sẽ lưu trữ thời gian còn lại trước khi bắt đầu, thời gian này sẽ được tiếp tục tại điểm bị gián đoạn ngay sau khi nguồn điện khôi phục hoặc máy bật lại.


Nếu bạn muốn huỷ thời gian hoãn khởi động, hãy làm theo các bước sau:

- Nhấn và giữ nút “**KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI**”  ít nhất 3 giây. Màn hình sẽ hiển thị “**ĐẶT LẠI**” và hệ thống sẽ phát ra một tiếng bíp.
- Thời gian hoãn khởi động và chương trình đã chọn sẽ bị huỷ. Tên của chương trình sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Tại thời điểm này, nếu bạn muốn khởi động máy rửa bát, bạn sẽ cần đặt lại chương trình bạn muốn và chọn nút tùy chọn nếu cần.

Kích hoạt hoặc huỷ chương trình CHẾ ĐỘ GIỚI THIỆU: (Chương trình giới thiệu chỉ được sử dụng độc quyền tại các điểm bán hàng)

KÍCH HOẠT CHẾ ĐỘ GIỚI THIỆU

LUÔN bắt đầu quy trình khi máy rửa bát đã tắt.

1. Để khởi động CHẾ ĐỘ GIỚI THIỆU, nhấn nút “**BẬT/TẮT**” ① và “**NỬA TÀI CÀI ĐẶT**”  cùng lúc **trong 10 giây**.
2. Thông báo “**CHẾ ĐỘ GIỚI THIỆU ĐÃ BẬT**” sẽ cuộn **hai lần** trên màn hình.
3. Bây giờ máy đã sẵn sàng để mô phỏng các chương trình và tùy chọn khác nhau.



Tương tác với CHẾ ĐỘ GIỚI THIỆU

- Trong “**CHẾ ĐỘ GIỚI THIỆU**”, bạn có thể sử dụng máy rửa bát trong điều kiện hoạt động bình thường nhưng không thể khởi động chương trình, chỉ có **Chương trình, Tùy chọn và Hoãn khởi động** có thể hoạt động. Bạn cũng có thể tắt máy rửa bát đi.
- Nếu bạn không nhấn nút nào trong vòng 7 giây, máy rửa bát sẽ trở về chế độ **CHẾ ĐỘ GIỚI THIỆU THỤ ĐỘNG**.

Khi máy rửa bát đang bật và “**CHẾ ĐỘ GIỚI THIỆU**” đang hoạt động, thông báo “**CHẾ ĐỘ GIỚI THIỆU ĐÃ BẬT**” sẽ cuộn hai lần trên màn hình để cảnh báo người dùng rằng máy đang ở chế độ này.

TẮT CHẾ ĐỘ GIỚI THIỆU

LUÔN bắt đầu quy trình khi máy rửa bát đã tắt.

1. Để tắt CHẾ ĐỘ GIỚI THIỆU, nhấn nút “**BẬT/TẮT**”  và “**NỬA TÁI/CÀI ĐẶT**”  cùng lúc **trong 10 giây**.
2. Thông báo “**CHẾ ĐỘ GIỚI THIỆU ĐÃ BẬT**” sẽ cuộn **hai lần** trên màn hình
3. Máy rửa bát tắt.
4. Máy đang ở trạng thái sẵn sàng khởi động và bật ở chế độ bình thường.

16. ĐIỀU KHIỂN TỪ XA (WI-FI)

Thiết bị này đi kèm công nghệ Wi-Fi, cho phép bạn điều khiển máy từ xa thông qua ứng dụng.

GHÉP NỐI THIẾT BỊ (TRÊN ỨNG DỤNG)

- Tải hOn App trên thiết bị của bạn bằng mã QR sau:



hoặc bằng liên kết:
go.haier-europe.com/download-app

hOn App có sẵn trên các thiết bị chạy hệ điều hành Android và iOS, cho cả máy tính bảng và điện thoại thông minh.

Để xem mọi thông tin chi tiết về tính năng Wi-Fi, hãy xem menu của chế độ GIỚI THIỆU.

- Đảm bảo rằng bạn đã bật bộ định tuyến và điện thoại thông minh/máy tính bảng của bạn đã kết nối với mạng **Wi-Fi** nhà.

Bạn phải đặt tần số mạng Wi-Fi nhà ở mức băng tần 2,4 GHz. Bạn không thể định cấu hình máy nếu mạng nhà của bạn được đặt ở mức băng tần 5 GHz.

- Bật **BLUETOOTH** trên điện thoại thông minh/máy tính bảng của bạn (nếu khả dụng).
- Mở Ứng dụng, tạo hồ sơ người dùng (hoặc đăng nhập nếu đã tạo trước đó) và ghép nối thiết bị theo hướng dẫn trên màn hình thiết bị.

Ghép nối thành công

- Nếu ghép nối thành công với Ứng dụng, đèn **“Wi-Fi”** sẽ sáng đều.
- Màn hình sẽ hiển thị **“ĐÃ KẾT NỐI”**, tiếp theo là **“ĐIỀU KHIỂN TỪ XA ĐÃ BẬT”**.
- Giờ đây bạn có thể điều khiển máy rửa bát từ Ứng dụng.

Ghép nối không thành công

Nếu ghép nối với Ứng dụng không thành công (hoặc đã 5 phút trôi qua):


- Đèn báo **“Wi-Fi”** sẽ tắt.
- Màn hình sản phẩm sẽ hiển thị **“ĐIỀU KHIỂN TỪ XA ĐÃ BẬT”**.
- Máy rửa bát sẽ không được kết nối.
- Thực hiện lại quy trình ghép nối từ Ứng dụng.

Đặt lại Wi-Fi

Trong trường hợp xảy ra sự cố hoặc thay đổi cài đặt bộ định tuyến tại nhà (ví dụ: thay đổi tên/mật khẩu mạng, nhà cung cấp internet, v.v.), bạn phải thực hiện lại quy trình ghép nối, xóa sản phẩm khỏi Ứng dụng hoặc thay đổi mạng Wi-Fi. Thông tin đăng nhập mạng Fi từ cài đặt thiết bị trong Ứng dụng.

BẬT ĐIỀU KHIỂN TỪ XA


Bất cứ khi nào bạn muốn sử dụng máy rửa bát từ xa:

- Đảm bảo đã bật bộ định tuyến và kết nối với Internet.
- Xếp bát đĩa vào máy rửa bát, cho chất tẩy rửa vào, đóng cửa lại.
- Bật máy rửa bát bằng nút **BẬT / TẮT** ①.
- Nhấn nút **“Wi-Fi”**  **“ĐIỀU KHIỂN TỪ XA ĐÃ BẬT”** sẽ hiện trên màn hình.
- Đóng cửa.


Đối với mẫu tích hợp, hãy thực hiện các bước trên trước khi bật thiết bị.

- Giờ đây bạn có thể điều khiển máy rửa bát từ Ứng dụng.


TẮT ĐIỀU KHIỂN TỪ XA

- Để thoát chế độ điều khiển từ xa, nhấn nút **“Wi-Fi”**  trên thiết bị một lần nữa.
- Đèn báo **“Wi-Fi”** sẽ nháy rất chậm.
- **Với chu trình đang không chạy:**
 - Thông báo **“ĐIỀU KHIỂN TỪ XA ĐÃ TẮT”** sẽ hiện trên màn hình sản phẩm. Có thể chọn thủ công chu kỳ mới.
- **Với chu kỳ đang chạy:**
 - Thông báo **“ĐIỀU KHIỂN TỪ XA ĐÃ TẮT”** sẽ hiện trên màn hình sản phẩm. Sau đó màn hình sau sẽ hiển thị thời gian còn lại. Chu kỳ sẽ hoàn tất mà không cần điều khiển từ Ứng dụng.

Cách thứ hai để thoát chế độ điều khiển từ xa.

- **Nhấn nút “KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI”**  **trong 3 giây.**

Chu trình đang chạy dở sẽ bị hủy và máy sẽ thoát khỏi chế độ **ĐIỀU KHIỂN TỪ XA**. Đèn báo **“Wi-Fi”** sẽ chớp chậm. Giờ bạn có thể cài đặt chu trình rửa mới từ bảng điều khiển.

- **Nhấn nút “BẬT/TẮT”**  **trong 3 giây (hoặc tắt nguồn).**

Chu trình đang chạy dở sẽ tạm dừng và máy sẽ thoát khỏi chế độ **ĐIỀU KHIỂN TỪ XA**.

Khi bật lại, đèn báo **“Wi-Fi”** sẽ chớp chậm và mọi chu trình đang chạy dở sẽ tiếp tục từ điểm gián đoạn.


Mở cửa sẽ tắt chế độ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA. Để tiếp tục điều khiển từ Ứng dụng, hãy đóng cửa.

Đèn báo kết nối Wi-Fi

Cho biết trạng thái kết nối của sản phẩm với mạng **Wi-Fi** tại nhà. Các trạng thái của đèn gồm:

- **SÁNG ĐỀU:** đã bật chế độ điều khiển từ xa.
- **CHỚP RẤT CHẬM:** đã tắt chế độ điều khiển từ xa.
- **CHỚP CHẬM:** đặt lại mạng **Wi-Fi** (trong quá trình ghép nối trên Ứng dụng).
- **CHỚP NHANH:** đã kết nối với thiết bị với ứng dụng nhưng không có kết nối **Wi-Fi**. Kiểm tra xem bộ định tuyến có hoạt động chính xác hay không hay thông tin đăng nhập **Wi-Fi** tại nhà đã thay đổi (Tên mạng và / hoặc mật khẩu). Trong trường hợp này, hãy cập nhật cài đặt trong Ứng dụng, làm theo hướng dẫn trên điện thoại thông minh.









17. CHÚ GIẢI CHƯƠNG TRÌNH

Chương trình		Mô tả
P1		AUTO CARE Chương trình tự động chọn thời lượng và nhiệt độ hiệu quả cũng như tiết kiệm nhất của chu trình theo lượng bát đĩa và mức độ bẩn* *Chỉ có trên một số mẫu máy nhất định.
P2		ĐỒ DỄ VỠ Chu trình rửa nhẹ nhàng dành cho những chiếc đĩa tinh xảo và đồ pha lê mà bạn trân quý nhất. Một chương trình chuyên dụng giúp bảo vệ tuổi thọ cho đồ thủy tinh của bạn.
P3		ECO Chương trình tiêu chuẩn và hiệu quả hơn giúp tiết kiệm điện nước kết cho bát đĩa dính bẩn bình thường. Chương trình chuẩn hoá EN60436.
P4		TIÊU CHUẨN Thích hợp cho bát đĩa ít bẩn hàng ngày, một chương trình tiêu chuẩn dùng hàng ngày.
P5		INTENSIVE Dành cho chảo dính vết bẩn cứng đầu và bất kỳ vật dụng nào khác cần rửa mạnh và hiệu quả. Hoàn toàn thích hợp cho bát đĩa, chảo và nồi dính nhiều vết bẩn.
P6		RỬA SẤY TRONG 49 PHÚT Chương trình rửa tải với chu trình rửa và sấy khô trong 49 phút đồng thời dùng ít điện nước hơn.
P7		59 PHÚT Đây là chương trình toàn tải được thiết kế để rửa và sấy khô trong vòng chưa đầy một giờ, duy trì hiệu suất rửa chất lượng cao.
P8		TRÁNG SƠ Nhanh chóng, tráng sơ bát đĩa dùng trong ngày khi bạn muốn đợi đủ bát đĩa.

Các chương trình có bước tráng sơ

Nên thêm trực tiếp lượng chất tẩy rửa bổ sung (tối đa 6 g) vào máy khi chọn chương trình có bước tráng sơ.

CÁC CHỨC NĂNG VÀ TỰY CHỌN

Chương trình			Chất tẩy rửa để ngâm	Nhiệt độ rửa (°C)	Thời gian rửa trung bình ³ (phút)	Nút “NỬA TÀI” ¹	Nút “EXPRESS” ¹	Nút “CHỦ ĐỘNG VỆ SINH” ¹	Nút “INTENSIVE+” ¹	Nút “AUTO DOOR” ²	Nút “VIÊN NÉN” ²
P1		AUTO CARE	-	45 - 50	80 - 100	CÓ*	N/A	N/A	N/A	CÓ	CÓ
P2		ĐỒ DỄ VỠ	-	45	94 - 96	CÓ*	CÓ	N/A	N/A	CÓ	CÓ
P3		ECO	-	45	235 - 238	CÓ*	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ
P4		TIÊU CHUẨN	-	60	129 - 131	CÓ*	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ
P5		INTENSIVE	•	75	135 - 146	CÓ*	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ
P6		RỬA SẤY TRONG 49 PHÚT	•	60	49	CÓ*	N/A	N/A	N/A	CÓ	CÓ
P7		59 PHÚT	•	65	59	CÓ*	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ	CÓ
P8		TRÁNG SƠ	-	-	10	CÓ*	N/A	N/A	N/A	CÓ	N/A

• = Thêm chất tẩy rửa để tráng sơ

¹ = chỉ có trên một số mẫu

² = Chỉ khi kích hoạt chức năng thông qua CÀI ĐẶT.

* Tùy chọn “NỬA TÀI/NỬA TÀI PRO” có sẵn tùy theo từng mẫu

N/A= TỰY CHỌN KHÔNG KHẢ DỤNG

³ = Bằng nước lạnh (15°C) - Dung sai ±10%

Với nước nóng, thời gian còn lại cho đến khi kết thúc chương trình sẽ tự động hiển thị khi chương trình đang chạy.

*Các giá trị được đo trong phòng thí nghiệm theo Tiêu chuẩn Châu Âu EN60436 (mức tiêu thụ có thể thay đổi tùy theo điều kiện sử dụng).

Thời lượng thực tế của chu trình rửa thay đổi tùy theo mẫu máy.

18. BỘ LÀM MỀM NƯỚC

Nước từ các nguồn cấp khác nhau sẽ chứa lượng vôi và khoáng chất khác nhau đọng trên đáy đĩa, gây ra vết và vết màu trắng. Hàm lượng các khoáng chất này trong nước càng cao thì nước càng cứng.

Máy rửa bát được trang bị bộ làm mềm nước với cơ chế sử dụng muối tái sinh đặc biệt, cung cấp nước đã được mềm để rửa bát đĩa. Bạn có thể xem mức độ cứng của nước từ công ty cấp nước của bạn.

Điều chỉnh bộ làm mềm nước

Bộ làm mềm nước có thể xử lý nước có độ cứng lên đến 90 °fH (phân loại của Pháp) hoặc 50 °dH (phân loại của Đức) thông qua 8 cài đặt. Dưới đây là các cài đặt với nước chính đã được xử lý tương đối.

Mức độ	Độ cứng của nước		Sử dụng muối tái sinh	Cài đặt làm mềm nước
	°fH (Tiếng Pháp)	°dH (Tiếng Đức)		
0	0-5	0-3	KHÔNG	S0
1	6-10	4-6	CÓ	S1
2	11-20	7-11	CÓ	S2
3	21-30	12-16	CÓ	S3
4*	31-40	17-22	CÓ	S4
5	41-50	23-27	CÓ	S5
6	51-60	28-33	CÓ	S6
7	61-90	34-50	CÓ	S7

* **Mức mặc định của bộ làm mềm nước là mức 4 (S4), đáp ứng yêu cầu của đa số người dùng.**

Điều chỉnh cài đặt của bộ làm mềm nước theo độ cứng của nước như sau:

LUÔN tắt máy rửa bát trước khi bắt đầu quy trình này.

1. Nhấn nút **“BẬT/ TẮT”**  để bật máy rửa bát.
2. Giữ nút **“TÙY CHỌN”**  5" khoảng 5 giây.
3. Thông báo **“CÀI ĐẶT”** sẽ xuất hiện trên màn hình.
4. Nhấn phím **“LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH”**   để điều chỉnh các tham số liên tiếp đã chọn.
5. Chọn cài đặt **“CHẤT LÀM MỀM”**.
6. Nhấn nút **“KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI”**  để xác nhận tham số đã chọn.
7. Mức cài đặt hiển thị trên màn hình (mức cài đặt gốc là **“S4”**).
8. Nhấn nút **“LỰA CHỌN CHƯƠNG TRÌNH”**   để chọn các mức cài đặt khác nhau.
9. Xác nhận lựa chọn của bạn bằng cách nhấn **“KHỞI ĐỘNG/ĐẶT LẠI”** .
10. Cài đặt **“CHẤT LÀM MỀM”** sẽ cuộn trên màn hình.
11. Nhấn phím **“BẬT/TẮT”**  để thoát khỏi menu.

Hãy làm theo quy trình tương tự để thay đổi cài đặt chất làm mềm nước một lần nữa.



CẢNH BÁO:

Nếu bạn không thể hoàn thành quy trình, hãy tắt máy rửa bát bằng cách nhấn nút “BẬT/TẮT” và bắt đầu lại quy trình từ đầu (BƯỚC 1).

Thông tin về tái sinh hạt nhựa bằng muối

Máy sẽ thực hiện giai đoạn tái sinh vào cuối chu trình rửa.

Giai đoạn nhựa tiêu thụ khoảng **3,5 lít** nước, với mức tiêu thụ năng lượng khoảng **1Wh** và tăng thời gian chu kỳ khoảng **7 phút**.

Đối với chu trình **Eco**, thông số sẽ giống như trong bảng.

Mức độ	MÀN HÌNH	Tần suất
S0	MÀN HÌNH S0	Không bao giờ
S1	MÀN HÌNH S1	1 lần sau mỗi 9 chu kỳ
S2	MÀN HÌNH S2	1 lần sau mỗi 7 chu kỳ
S3	MÀN HÌNH S3	1 lần sau mỗi 5 chu kỳ
S4	MÀN HÌNH S4	1 lần sau mỗi 4 chu kỳ
S5	MÀN HÌNH S5	1 lần sau mỗi 3 chu kỳ
S6	MÀN HÌNH S6	1 lần sau mỗi 2 chu kỳ
S7	MÀN HÌNH S7	Mỗi chu kỳ

19. KHẮC PHỤC SỰ CỐ VÀ BẢO HÀNH

Nếu bạn nhận thấy máy rửa bát không hoạt động bình thường, hãy tham khảo hướng dẫn nhanh sau đây kèm theo một số lời khuyên thiết thực về cách khắc phục các sự cố phổ biến nhất. **Nếu sự cố vẫn tiếp diễn hoặc tái diễn, hãy liên hệ với Trung tâm hỗ trợ kỹ thuật.**

BÁO CÁO LỖI

- **Mẫu có màn hình:** lỗi báo cáo là một chữ số đứng sau chữ cái “E” (ví dụ: Lỗi 2 = E2) và một tín hiệu âm thanh ngắn.
- **Mẫu không có màn hình:** lỗi hiển thị theo một chuỗi nhấp nháy của các đèn LED. Mã lỗi hiển thị theo số lần nhấp nháy, sau đó là khoảng dừng 5 giây (ví dụ: hai lần nhấp - tạm dừng 5 giây - hai lần nhấp - lặp lại = Lỗi 2).

Chỉ dành cho các mẫu có màn hình

<i>Lỗi hiển thị</i>	<i>Ý nghĩa và giải pháp</i>
“KHÔNG CÓ NƯỚC” với tín hiệu âm thanh ngắn (chỉ có trên một số mẫu máy).	Máy rửa bát không đủ đầy nước Đảm bảo ống cấp nước đang mở. Đảm bảo ống cấp nước không bị cong hoặc bẹp. Đảm bảo ống thoát nước đặt ở độ cao phù hợp (xem phần lắp đặt).
LỖI E2 (có màn hình) với tín hiệu âm thanh ngắn	Đóng ống cấp nước, tháo ống thoát nước ở phía sau máy rửa bát và kiểm tra đảm bảo bộ lọc “cát” không bị tắc.
LỖI E3 (có màn hình) với tín hiệu âm thanh ngắn	Máy rửa bát không xả nước Đảm bảo ống thoát nước không bị cong, kẹt hoặc chặn và bộ lọc không bị tắc. Đảm bảo xi phong không bị tắc.
LỖI E4 (có màn hình) với tín hiệu âm thanh ngắn	Rò rỉ nước Đảm bảo ống thoát nước không bị cong, kẹt hoặc chặn và bộ lọc không bị tắc. Đảm bảo xi phong không bị tắc.
LỖI E8 (có màn hình) với tín hiệu âm thanh ngắn	Bộ phận đun nước không hoạt động chính xác hoặc tấm lọc bị tắc Làm sạch tấm lọc.

LỖI E18 (có màn hình) với tín hiệu âm thanh ngắn	Vấn đề về mực nước; kiểm tra tấm lọc bị tắc. Làm sạch tấm lọc.
LỖI E21 (có màn hình) với tín hiệu âm thanh ngắn	Ống cấp nước vượt quá tầm kiểm soát với van điện từ đang mở. Đóng vòi nước ngay lập tức và ngắt nguồn thiết bị.
Các mã khác (có màn hình)	Tắt máy và rút phích cắm của máy rửa bát, đợi một phút. Bật máy và khởi động lại một chương trình. Nếu lỗi tái diễn, hãy liên hệ trực tiếp với Trung tâm dịch vụ khách hàng ủy quyền.

Chỉ dành cho các mẫu không có màn hình

Nếu sự cố hoặc lỗi xảy ra khi chương trình đang chạy, đèn báo tương ứng với chu trình đã chọn sẽ nháy nhanh và máy sẽ phát ra tín hiệu âm thanh ngắt quãng. Trong trường hợp này, hãy tắt máy rửa bát bằng cách nhấn nút “**BẬT/TẮT**”.

Sau khi kiểm tra và đảm bảo ống cấp nước đang mở, ống thoát nước không bị cong và xi phông hoặc bộ lọc không bị tắc, hãy cài đặt lại chương trình đã chọn.

Nếu lỗi vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với Trung tâm hỗ trợ kỹ thuật.

Loại máy rửa bát này có trang bị một thiết bị an toàn chống tràn, trong trường hợp xảy ra sự cố, máy sẽ tự động xả hết nước dư thừa.



CẢNH BÁO

Để đảm bảo thiết bị an toàn chống tràn hoạt động chính xác, chúng tôi khuyên bạn không nên di chuyển hoặc nghiêng máy rửa bát khi máy đang vận hành. Nếu cần phải nghiêng hoặc di chuyển máy rửa bát, vui lòng đảm bảo rằng chu trình rửa đã hoàn tất và không còn nước lưu lại bên trong thiết bị.

Các lỗi khác

LỖI	NGUYÊN NHÂN	GIẢI PHÁP
1. Không có chương trình nào chạy	Phích cắm không kết nối với ổ cắm trên tường	Cắm phích cắm điện
	Nút O/I không được nhấn	Nhấn nút
	Cửa máy đang mở	Đóng cửa
	Không có điện	Kiểm tra

2. Máy rửa bát không đổ đầy nước	Xem điểm 1	Kiểm tra
	Vòi nước đang đóng	Mở vòi nước
	Ống cấp nước bị cong	Bẻ lại phần ống cong gập
	Bộ lọc của ống cấp nước bị tắc	Làm sạch bộ lọc ở cuối ống
3. Máy rửa bát không xả nước	Bộ lọc bị bẩn	Làm sạch bộ lọc
	Ống thoát nước bị cong	Bẻ lại phần ống cong gập
	Phần ống thoát nước kéo dài không được lắp nổi chính xác	Thực hiện theo chỉ dẫn để nổi ống thoát nước cẩn thận
	Đầu nối ở cắm trên tường hướng xuống dưới chứ không hướng lên trên	Liên lạc với kỹ thuật viên có chuyên môn
4. Máy rửa bát xả nước liên tục	Vị trí ống thoát nước quá thấp	Nâng ống thoát nước lên ít nhất 40 cm so với mặt sàn
5. Tay phun không phát tiếng xoay	Quá nhiều chất tẩy rửa	Giảm lượng chất tẩy rửa Sử dụng chất tẩy rửa phù hợp
	Đồ vật ngăn tay phun quay	Kiểm tra
	Tấm lọc và bộ lọc rất bẩn	Làm sạch tấm lọc và bộ lọc
6. Đối với các thiết bị điện tử không có màn hình: một hoặc nhiều đèn báo nhấp nháy nhanh	Vòi cấp nước đã tắt	Tắt thiết bị. Bật vòi. Đặt lại chu kỳ.
7. Bát đĩa chỉ rửa được một phần	Xem điểm 5	Kiểm tra
	Đáy xoong chưa được rửa kỹ	Thực ăn dư thừa bị cháy phải được ngâm trước khi cho chảo vào máy rửa bát
	Cạnh xoong chưa được rửa kỹ	Đặt lại xoong nổi
	Tay phun bị chặn một phần	Tháo tay phun bằng cách vận đai ốc vòng theo chiều kim đồng hồ và rửa dưới vòi nước chảy
	Bát đĩa đã không được đặt đúng cách	Không đặt bát đĩa quá gần nhau
	Đầu xả ống thoát nước ngập trong nước	Đầu xả ống thoát nước không được tiếp xúc với nước chảy ra
	Đo sai lượng chất tẩy rửa hoặc chất tẩy rửa đã cũ và cứng	Tăng khối lượng theo mức độ bẩn của bát đĩa hoặc thay đổi chất tẩy rửa
	Nắp hộp muối không được đóng đúng cách	Chọn một chương trình mạnh hơn
	Chương trình rửa không đủ kỹ lưỡng	Đóng chặt nắp đúng cách

8. Chất tẩy rửa không được xả ra hoặc chỉ xả một phần	Dao kéo, bát đĩa, chảo, v.v., ngăn không cho mở ngăn định lượng chất tẩy rửa	Đặt bát đĩa sao cho không ảnh hưởng đến ngăn định lượng
9. Xuất hiện đốm trắng trên bát đĩa	Nước máy quá cứng	Kiểm tra mức muối với chất trợ xả và điều chỉnh. Nếu lỗi vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với Trung tâm hỗ trợ kỹ thuật
10. Tiếng ồn khi rửa	Bát đĩa va đập vào nhau	Kiểm tra lại vị trí đặt bát đĩa vào giỏ
	Tay quay đập vào bát đĩa	Kiểm tra lại vị trí đặt bát đĩa vào giỏ
11. Bát đĩa không khô hoàn toàn	Lưu lượng không khí không đủ	Đề hé cửa máy rửa bát khi kết thúc chương trình rửa để bát đĩa khô tự nhiên
	Thiếu nước trợ xả	Đổ đầy ngăn chứa chất trợ trắng

N.B.: Nếu bất kỳ tình huống nào ở trên dẫn đến hiệu suất rửa kém hoặc rửa không đủ, hãy loại bỏ thủ công cặn bẩn bám trên bát đĩa vì chu kỳ sấy khô cuối cùng sẽ làm cứng chất bẩn và gây khó khăn cho quá trình loại bỏ ở lần rửa tiếp theo.

Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với Trung tâm hỗ trợ kỹ thuật, nêu rõ loại mẫu máy rửa bát. Bạn có thể thấy tên mẫu trên tấm ở phần trên bên trong cửa máy rửa bát, hoặc trên giấy bảo hành. Thông tin này sẽ giúp bạn có thể giải quyết vấn đề nhanh hơn, hiệu quả hơn.

Ngoại trừ danh sách các phụ kiện thay thế có sẵn trên trang web của chúng tôi, trong mọi trường hợp, bạn không nên sửa chữa hoặc cố gắng tự sửa chữa thiết bị hoặc nhờ những người thiếu kinh nghiệm và/hoặc không đủ chuyên môn để sửa chữa thiết bị. Nếu những người thiếu kinh nghiệm và/hoặc không đủ chuyên môn thực hiện sửa chữa thiết bị, điều này có thể gây thương tích hoặc hỏng hóc nghiêm trọng cho thiết bị và gây hư hỏng tài sản. Bạn nên liên hệ với các Trung tâm hỗ trợ kỹ thuật ủy quyền của chúng tôi.

Chúng tôi khuyên rằng bạn nên luôn luôn sử dụng các phụ kiện thay thế chính hãng có thể mua từ dịch vụ khách hàng của chúng tôi trong khoảng thời gian ít nhất 10 năm kể từ thời điểm thiết bị bày bán trong Khu vực Kinh tế Châu Âu.



CẢNH BÁO

Nhà sản xuất không thể chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào đối với đồ vật và con người và/hoặc các vấn đề về an toàn do hoạt động sửa chữa không được thực hiện bởi Trung tâm hỗ trợ kỹ thuật ủy quyền hoặc bởi nhà cung cấp dịch vụ được nhà sản xuất ủy quyền theo hướng dẫn của công ty liên quan đến hoạt động sửa chữa và bảo trì sản phẩm. Bất kỳ thiệt hại nào do nhân viên không được ủy quyền gây ra đối với sản phẩm trong quá trình sửa chữa sẽ không được nhận bảo hành thông thường.

Từ ngày 1 tháng 3 năm 2021, thông tin về năng lượng và môi trường liên quan đến dán nhãn năng lượng cho các thiết bị gia dụng và thông số kỹ thuật dành cho thiết kế thân thiện với môi trường sẽ cập nhật ở Châu Âu trong cơ sở dữ liệu sản phẩm (EPREL) tại liên kết sau <https://eprel.ec.europa.eu/> hoặc thông qua mã QR trên nhãn năng lượng.

Hỗ trợ và Bảo hành

Sản phẩm được bảo hành theo luật pháp và theo các điều khoản cũng như điều kiện ghi trên giấy chứng nhận bảo hành đi kèm với sản phẩm. Giấy chứng nhận phải được lưu trữ và xuất trình cho Trung tâm Hỗ trợ Kỹ thuật được ủy quyền trong trường hợp cần thiết, cùng với chứng nhận mua hàng. Bạn cũng có thể kiểm tra các điều kiện bảo hành trên trang web của chúng tôi.

Để nhận hỗ trợ, vui lòng điền vào biểu mẫu trực tuyến hoặc liên hệ với chúng tôi theo số điện thoại trên trang hỗ trợ của trang web của chúng tôi.

Nhà sản xuất từ chối mọi trách nhiệm đối với bất kỳ lỗi in ấn nào trong tập sách này. Ngoài ra, nhà sản xuất có quyền thực hiện bất kỳ thay đổi nào được cho là hữu ích đối với sản phẩm của họ mà không làm thay đổi các đặc tính thiết yếu.

20. ĐIỀU KIỆN MÔI TRƯỜNG



Thiết bị này được đóng dấu tuân theo chỉ thị Châu Âu 2012/19/EU on Waste Electrical and Electronic Equipment (WEEE).

WEEE chứa cả chất gây ô nhiễm (có thể gây hậu quả tiêu cực cho môi trường) và các thành phần cơ bản (có thể tái sử dụng).

Đặc biệt chú ý, WEEE phải được xử lý cụ thể để loại bỏ và xử lý đúng cách tất cả các chất gây ô nhiễm, đồng thời thu hồi và tái chế tất cả các vật liệu.

Các cá nhân có thể đóng một vai trò quan trọng, đảm bảo rằng wEeE không trở thành một vấn đề môi trường; đây là

- Không nên xử lý WEEE như rác thải sinh hoạt;
- Nên bàn giao WEEE cho các điểm thu gom liên quan do thành phố hoặc các công ty đã đăng ký quản lý. Ở nhiều quốc gia, đối với lượng WEEE lớn, hình thức thu gom tại gia là hoàn toàn khả thi.

Ở nhiều quốc gia, khi bạn mua một thiết bị mới, thiết bị cũ có thể được trả lại cho nhà bán lẻ và họ phải thu lại miễn phí trên cơ sở từng người một, miễn là thiết bị đó thuộc loại tương đương và có cùng đặc tính chức năng như các thiết bị đã cung cấp.

